

II. LĨNH VỰC AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN

1. Gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị gia hạn Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, UBND cấp tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP) và cấp Giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục X của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).

- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

- Đơn đề nghị gia hạn Giấy phép theo Mẫu số 06 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Báo cáo đánh giá an toàn bức xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (nếu có thay đổi so với hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép gần nhất).

- Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định

chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 116/2021/TT-BTC ngày 22/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

- *Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN
GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

Kính gửi:¹

1. Tên tổ chức / cá nhân đề nghị gia hạn giấy phép:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại:

4. Số Fax:

5. E-mail:

6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:

7. Người đứng đầu tổ chức²:

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Số giấy CC/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Cơ quan cấp:

8. Đề nghị gia hạn giấy phép sau:

- Số giấy phép:

- Cấp ngày:

- Có thời hạn đến ngày:

9. Các tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

(3)

....., ngày tháng ... năm ...

**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số

¹ Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

² Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.

**CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN,
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

*(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP
ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)*

1. Thể thức báo cáo đánh giá an toàn, báo cáo phân tích an toàn

a) Báo cáo đánh giá an toàn/báo cáo phân tích an toàn gồm trang bìa chính (theo Mẫu tại trang 2 Phụ lục này), trang bìa phụ (theo Mẫu tại trang 3 Phụ lục này), báo cáo đánh giá an toàn/báo cáo phân tích an toàn và các tài liệu kèm theo.

b) Báo cáo đánh giá an toàn, báo cáo phân tích an toàn và các tài liệu kèm theo trong báo cáo phải đóng thành quyển.

2. Cấu trúc và nội dung bản báo cáo đánh giá an toàn / báo cáo phân tích an toàn

Mẫu số 01	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép sử dụng nguồn phóng xạ (trừ nguồn phóng xạ gắn trong thiết bị chiếu xạ)
Mẫu số 02	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép sản xuất, chế biến chất phóng xạ
Mẫu số 03	Báo cáo đánh giá an toàn ((Sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác, trừ thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)
Mẫu số 04	Báo cáo đánh giá an toàn (Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT)
Mẫu số 05	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép vận hành máy gia tốc, thiết bị xạ trị hoặc thiết bị chiếu xạ khử trùng, đột biến, xử lý vật liệu, chiếu xạ máu
Mẫu số 06	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng
Mẫu số 07	Báo cáo phân tích an toàn (Xây dựng cơ sở bức xạ) Báo cáo phân tích an toàn (Thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động cơ sở bức xạ)
Mẫu số 08	
Mẫu số 09	Báo cáo phân tích an toàn khi đề nghị cấp giấy phép chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ
Mẫu số 10	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép nhập khẩu nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân
Mẫu số 11	Báo cáo đánh giá an toàn khi đề nghị cấp giấy phép đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân

đã qua sử dụng và giấy phép vận chuyển quá cảnh nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

- | | |
|-----------|--|
| Mẫu số 12 | Báo cáo đánh giá an toàn (sử dụng và vận chuyển nguồn phóng xạ di động) |
| Mẫu số 13 | Báo cáo đánh giá an toàn trong thăm dò, khai thác, chế biến, đóng cửa mỏ khoáng sản có tính phóng xạ |
| Mẫu số 14 | Báo cáo phân tích an toàn (Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử) |

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

(Địa danh), tháng ... năm ...

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng ... năm ...

Mẫu số 03. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác, trừ thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT))

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:
- Trình độ chuyên môn:
- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):
- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;
- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ liên quan;

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; Biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

1. Mô tả công việc bức xạ

- Mục đích công việc bức xạ;
- Sơ đồ mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ;

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào khu vực này (kiểm soát hành chính, sử dụng các rào chắn, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo). Trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn 6 mSv/năm, không

yêu cầu thiết lập khu vực kiểm soát; trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn hoặc bằng 1 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực giám sát, khu vực kiểm soát;

- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ tại nơi sử dụng thiết bị bức xạ;
- Các trang thiết bị bảo hộ cá nhân;
- Quy định về việc ghi nhật ký tiến hành công việc bức xạ.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khỏe nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; Tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; Cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; Quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;
- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khỏe khi tuyển dụng và kiểm tra sức khỏe định kỳ cho nhân viên bức xạ; tần suất kiểm tra.

Phần V. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;
- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;
- Bản sao quyết định bổ nhiệm người phụ trách an toàn bức xạ;
- Bản sao quy trình sử dụng thiết bị bức xạ;
- Bản sao nội quy an toàn bức xạ;
- Danh mục trang thiết bị;
- Chứng chỉ hiệu chuẩn thiết bị còn hiệu lực (nếu có).

Mẫu số 08. Phụ lục IX Nghị định 332/2025/NĐ-CP
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc bức xạ đang thực hiện và dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động tại cơ sở bức xạ

1. Mô tả nguồn bức xạ đang vận hành/sử dụng và dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động trong công việc bức xạ.

- Đối với cơ sở sử dụng máy gia tốc: Mô tả loại thiết bị đã lắp đặt, bức xạ phát ra, năng lượng cực đại của bức xạ và dự kiến thay đổi.

- Đối với cơ sở sử dụng thiết bị dùng nguồn phóng xạ: Mô tả loại thiết bị đã lắp đặt, tên đồng vị phóng xạ, hoạt độ nguồn phóng xạ sử dụng trong thiết bị và dự kiến thay đổi;

- Đối với cơ sở sản xuất chất phóng xạ: Mô tả tên đồng vị phóng xạ đã sản xuất, hoạt độ cực đại chất phóng xạ dự kiến sản xuất tại một thời điểm và dự kiến thay đổi;

- Đối với cơ sở xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng:

+ Mô tả loại, khối lượng chất thải phóng xạ và tổng hoạt độ tối đa đã xử lý, lưu giữ tại cơ sở và dự kiến thay đổi;

+ Mô tả loại, số lượng nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và tổng hoạt độ tối đa đã xử lý, lưu giữ tại cơ sở và dự kiến thay đổi.

2. Mô tả công việc bức xạ dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động, tải làm việc cực đại sử dụng để tính toán thiết kế.

Phần III. Phân tích an toàn

1. Mô tả chi tiết tính toán che chắn (có tính đến tính toán che chắn trước và sau khi thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động).

2. Mô tả thiết kế liên quan đến bảo vệ chống chiếu trong đối với các cơ sở có nguồn phóng xạ hờ.

3. Mô tả thiết kế bảo đảm an ninh cho nguồn phóng xạ khi sử dụng, lưu giữ.

4. Dự kiến kế hoạch thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động, vận hành thử, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

5. Đánh giá mức liều bức xạ tại các khu vực trong cơ sở sau khi thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động.

Phần IV. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể cơ sở;
- Bản vẽ thiết kế khu vực tiến hành công việc bức xạ dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động.

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN
(Chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về giấy phép tiến hành công việc bức xạ của cơ sở

Phần II. Phân tích an toàn khi chấm dứt hoạt động

1. Lý do chấm dứt hoạt động.
2. Phân tích các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ trong việc tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ; xử lý, quản lý nguồn phóng xạ và chất thải phóng xạ.

Phần III. Tài liệu kèm theo

- Kế hoạch chi tiết cho việc tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ;
- Quy trình kiểm xạ, tẩy xạ;
- Quy trình xử lý, quản lý nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ;
- Danh mục trang thiết bị để tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ.

2. Sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ.

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức, cá nhân phải đề nghị sửa đổi Giấy phép trong các trường hợp sau:

- a) Thay đổi các thông tin về tổ chức, cá nhân được ghi trong Giấy phép bao gồm tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax;
- b) Thay đổi các thông tin về cửa khẩu xuất khẩu, nhập khẩu đối với Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu, vận chuyển quá cảnh; tuyến đường vận chuyển đối với Giấy phép vận chuyển, vận chuyển quá cảnh;
- c) Giảm số lượng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép do chuyển nhượng, xuất khẩu, chấm dứt sử dụng, chấm dứt vận hành hoặc bị mất;
- d) Hiệu chỉnh lại thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong trường hợp phát hiện thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép chưa chính xác so với thực tế hoặc sai do lỗi của cơ quan cấp giấy phép;
- đ) Cập nhật thông tin về hãng, nước sản xuất của nguồn phóng xạ hờ dùng trong y tế trong trường hợp có thay đổi về nhà cung cấp;
- e) Thay đổi địa điểm tiến hành công việc bức xạ đối với thiết bị soi kiểm tra an ninh, hàng hóa, hành lý; thiết bị phát tia X có cơ cấu tự che chắn;
- g) Thay đầu bóng phát tia X trong thiết bị X-quang chẩn đoán y tế;
- h) Có nhiều Giấy phép còn hiệu lực có cùng thời hạn theo quy định tại Điều 55 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP do cùng một cơ quan có thẩm quyền cấp, cùng loại hình tiến hành công việc bức xạ (cùng thủ tục hành chính).

- Tổ chức, cá nhân đề nghị sửa đổi Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác; thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ; chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ

và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), UBND cấp tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X ban hành kèm theo) và sửa đổi Giấy phép hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp sửa đổi giấy phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị sửa đổi Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP;
2. Các văn bản xác nhận thông tin sửa đổi cho các trường hợp thay đổi tên, địa chỉ, số điện thoại, số fax;
3. Bản sao hợp đồng chuyển nhượng đối với trường hợp giảm số lượng nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ do chuyển nhượng; bản sao Giấy phép xuất khẩu kèm tờ khai hải quan đối với trường hợp giảm số lượng nguồn phóng xạ do xuất khẩu; văn bản thông báo của cơ sở về việc chấm dứt sử dụng hoặc chấm dứt vận hành; văn bản xác nhận nguồn phóng xạ bị mất đối với trường hợp mất nguồn;
4. Các văn bản chứng minh các thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trong Giấy phép đã cấp khác với thông tin về nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ trên thực tế và cần hiệu đính;
5. Bản sao tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất, nhà cung cấp có thông tin về nguồn phóng xạ hờ đối với trường hợp cần cập nhật về hãng, nước sản xuất.

** Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

10 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được sửa đổi).

h) Phí, lệ phí (nếu có)

Không

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị sửa đổi Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự

cổ hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

-Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP
TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ**

Kính gửi:³

1. Tên tổ chức / cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép:
2. Địa chỉ:
 - Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
 - Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức⁴:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép sau:
 - Số giấy phép:
 - Ngày cấp:
 - Có thời hạn đến ngày:
9. Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:
 - (1)
 - (2)
10. Các tài liệu kèm theo:
 - (1)
 - (2)

..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số

³ Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định này.

⁴ Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.

(.....⁵...)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (....⁶...) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - ...⁷.....

Căn cứ theo quy định tại (...⁸...)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị theo mẫu quy định			
2				

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

⁵ Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

⁶ Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.

⁷ Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.

⁸ Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

3. Bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác.

a) Trình tự thực hiện

* Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị bổ sung Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác nộp 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), UBND cấp tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp bổ sung Giấy phép theo Mẫu 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).
- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.
- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị bổ sung Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

2. Phiếu khai báo nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ mới theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP đối với trường hợp bổ sung nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ; kèm theo bản sao tài liệu của nhà sản xuất cung cấp các thông tin như trong phiếu khai báo.

Báo cáo đánh giá an toàn đối với công việc bức xạ bổ sung theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

* Ghi chú: Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

18 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân đã được cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được bổ sung)

h) Phí, lệ phí (nếu có)

Không

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị bổ sung Giấy phép theo Mẫu số 07 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ mới theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP đối với trường hợp bổ sung nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ; kèm theo bản sao tài liệu của nhà sản xuất cung cấp các thông tin như trong phiếu khai báo;

- Báo cáo đánh giá an toàn đối với công việc bức xạ bổ sung theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục IX của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức

xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY PHÉP
TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ**

Kính gửi:⁹

1. Tên tổ chức / cá nhân đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép:
2. Địa chỉ:
 - Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
 - Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức¹⁰:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy phép sau:
 - Số giấy phép:
 - Ngày cấp:
 - Có thời hạn đến ngày:
9. Các nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:
 - (1)
 - (2)
 - ...
10. Các tài liệu kèm theo:
 - (1)
 - (2)

..., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số
điện tử)

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số

⁹ Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định này.

¹⁰ Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì không phải khai mục này.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ PHÁT TIA X

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Năm sản xuất:
6. Điện áp cực đại (kV):¹¹
7. Dòng cực đại (mA):¹²
8. Mục đích sử dụng:

- ☐ Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp
- ☐ Soi kiểm tra an ninh, hàng hóa
- ☐ Máy đo trong công nghiệp¹³
- ☐ Mục đích khác (ghi rõ):

- ☐ Kiểm tra bo mạch điện tử
- ☐ Phân tích huỳnh quang tia X

9. Cố định hay di động:

- ☐ Cố định:
- ☐ Di động

10. Nơi đặt thiết bị cố định:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO

11, 2 Trường hợp không có thông tin về điện áp cực đại, dòng cực đại của thiết bị bức xạ thì tổ chức, cá nhân phải cung cấp thông tin về công suất cực đại, thông số vận hành hoặc cài đặt thực tế của thiết bị.

¹³ Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số
điện tử)

Mẫu số 11. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO MÁY PHÁT NƠTRON

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH MÁY

1. Tên máy:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Năm sản xuất:
6. Năng lượng notron cực đại:
 - Điện áp gia tốc cực đại:
 - Loại bia:
 - Hoạt độ phóng xạ của bia:
7. Mục đích sử dụng:
 - ☐ Nghiên cứu và đào tạo
 - ☐ Thăm dò địa chất
 - ☐ Phân tích
 - ☐ Mục đích khác (ghi rõ):
8. Cố định hay di động:
 - ☐ Cố định
 - ☐ Di động
9. Nơi đặt máy cố định:

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm....
**NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 06. Phụ lục X Nghị định 332/2025/NĐ-CP

(.....¹⁴...)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH

Hồ sơ đề nghị (.....¹⁵...) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - ...¹⁶.....

Căn cứ theo quy định tại (...¹⁷...)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị theo mẫu quy định			
2				

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

¹⁴ Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

¹⁵ Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.

¹⁶ Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.

¹⁷ Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

4. Gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ

a) Trình tự thực hiện

* Tổ chức phải đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy đăng ký hết hạn. Sau thời hạn này, tổ chức phải đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử mới.

* Tổ chức đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, UBND cấp tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ và gia hạn Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo mẫu 04 Phụ lục X ban hành Nghị định số 332/2025/NĐ-CP hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).
- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.
- Nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh.

c) Thành phần, số lượng

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 09 Phụ lục VIII của Nghị định 332/2025/NĐ-CP.
2. Khai báo bổ sung, cập nhật nếu có các nội dung thay đổi về nhân viên thực hiện dịch vụ kèm theo bản sao Chứng chỉ hành nghề dịch vụ tương ứng với loại hình dịch vụ của các nhân viên thực hiện dịch vụ.
3. Bản sao kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ (áp dụng đối với trường hợp thực hiện dịch vụ có yêu cầu sử dụng liều kế cá nhân).

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

18 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức đã được cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được gia hạn)

h) Phí, lệ phí (nếu có)

1. Phí thẩm định gia hạn giấy đăng ký hoạt động dịch vụ: 75% mức phí cấp giấy đăng ký mới.

Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

Đơn đề nghị gia hạn Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 09 Phụ lục VIII của Nghị định 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

- *Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 09. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
DỊCH VỤ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ**

Kính gửi: *UBND tỉnh....*

1. Tên tổ chức:
2. Địa chỉ:
 - Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
 - Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Fax:
5. Email:
6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
 - Số điện thoại:
8. Đề nghị gia hạn Giấy đăng ký số: Ngày cấp:
9. Tài liệu kèm theo:
 - (1)...
 - (2)...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

5. Sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - dịch vụ Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ; Thử nghiệm thiết bị bức xạ; Tẩy xạ; Đánh giá hoạt độ phóng xạ; Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức phải đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động trong trường hợp thay đổi các thông tin về tổ chức được ghi trong Giấy đăng ký hoạt động bao gồm tên, địa chỉ, các trang thiết bị thực hiện dịch vụ của tổ chức hoặc trong trường hợp sai do lỗi của cơ quan cấp giấy đăng ký, nộp 01 bộ hồ sơ đến *Ủy ban nhân dân (UBND) cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo mẫu số 04 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định 332/2025/NĐ-CP hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).
 - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 10 Phụ lục VIII của Nghị định này;
2. Các giấy tờ chứng minh hoặc xác nhận thông tin sửa đổi.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

5 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức đã được cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP (được sửa đổi)

h) Phí, lệ phí (nếu có)

Không

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 10 Phụ lục VIII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Khai báo bổ sung, cập nhật nếu có các nội dung thay đổi về nhân viên thực hiện dịch vụ kèm theo bản sao Chứng chỉ hành nghề dịch vụ tương ứng với loại hình dịch vụ của các nhân viên thực hiện dịch vụ.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.
- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.
- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
SỬA ĐỔI GIẤY ĐĂNG KÝ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ SỬA ĐỔI GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
DỊCH VỤ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ**

Kính gửi: UBND tỉnh...

1. Tên tổ chức:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại:

4. Fax:

5. Email:

6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:

7. Người đứng đầu tổ chức:

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Số CC/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Cơ quan cấp:

- Số điện thoại:

8. Đề nghị sửa đổi Giấy đăng ký số:

Ngày cấp:

9. Nội dung đề nghị sửa đổi:

☐ Tên của tổ chức được cấp giấy đăng ký

- Tên cũ của tổ chức:

- Tên mới của tổ chức:

☐ Địa chỉ của tổ chức được cấp giấy đăng ký

- Địa chỉ cũ:

- Địa chỉ mới:

☐ Trang thiết bị:

☐ ...

10. Tài liệu kèm theo:

(1) ...

(2) ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

6. Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác (Mã TTHC: 1.014642)

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VN eID).

- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

- Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

3. Phiếu khai báo thiết bị bức xạ theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

4. Bản sao tài liệu của nhà sản xuất có thông tin về thiết bị bức xạ như trong phiếu khai báo.

5. Báo cáo đánh giá an toàn (theo mẫu) đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 24 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

6. Bản sao kết quả kiểm xạ.

7. Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

* *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác

nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

- Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - sử dụng thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí (nếu có)

1. Phí thẩm định cấp giấy phép:

+ Sử dụng thiết bị phát tia X chụp ảnh bức xạ công nghiệp: 5.000.000/1 thiết bị.

+ Sử dụng thiết bị đo hạt nhân: 4.000.000 đồng/1 thiết bị.

+ Sử dụng thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác: Chưa có quy định

Trường hợp sử dụng nhiều nguồn phóng xạ trong 1 thiết bị áp dụng mức phí như đối với cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng nguồn phóng xạ.

Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên.

- Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo thiết bị bức xạ theo Mẫu 09 quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Báo cáo đánh giá an toàn theo Mẫu số 03 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố theo mẫu quy định tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

1. Điều kiện về nhân lực

a) Nhân viên bức xạ có Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ. Trường hợp nhân viên bức xạ trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp theo quy định tại điểm 1 khoản 3 Điều 21 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ;

b) Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

2. Điều kiện về bảo đảm an toàn, an ninh

a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ, công chúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ, bao gồm: các quy định về tuân thủ quy trình làm việc và chỉ dẫn an toàn, sử dụng trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ghi đo bức xạ và liều kế cá nhân, trách nhiệm thông báo khi có hiện tượng bất thường có thể gây mất an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ;

b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7468:2005 (ISO 361:1975) An toàn bức xạ - Dấu hiệu cơ bản về bức xạ ion hóa và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8663:2011 (ISO 21482:2007) An toàn bức xạ - Cảnh báo bức xạ ion hóa - Dấu hiệu bổ sung;

c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ ít nhất 01 lần trong 03 tháng;

Trường hợp sử dụng di động thiết bị bức xạ trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp phải có thiết bị đo suất liều bức xạ, dụng cụ để thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát tại nơi tiến hành công việc bức xạ;

đ) Trường hợp sử dụng thiết bị bức xạ trong y tế phải có Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị bức xạ còn hiệu lực theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc áp dụng tiêu chí chấp nhận của nhà sản xuất trong trường hợp chưa có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia;

e) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo mẫu tương ứng quy định tại Phụ lục VI. Trường hợp sử dụng máy phát tia X chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 62 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ
(.....⁹⁰.....)

Kính gửi:⁹¹.....

1. Tên tổ chức⁹²/cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
2. Địa chỉ:
 - Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
 - Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức⁹³:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ sau:

TT	Tên công việc bức xạ	Địa điểm tiến hành công việc bức xạ
1		
2		
.....		

9. Các tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

...

....., ngày tháng ... năm ...

**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP**
*(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số
điện tử)*

⁹⁰ Ghi rõ tên (các) công việc bức xạ đề nghị cấp giấy phép.

⁹¹ Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

⁹² Tổ chức đề nghị cấp giấy phép là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp và phải trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

⁹³ Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì chỉ cần khai Số CC/CCCD/Hộ chiếu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN BỨC XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. NGƯỜI PHỤ TRÁCH AN TOÀN

1. Họ và tên:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. Giới tính:
4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu:
- Ngày cấp:
- Cơ quan cấp:
5. Chuyên ngành đào tạo:
6. Phòng/khoa/phân xưởng đang làm việc:
Số điện thoại:
7. Số quyết định bổ nhiệm phụ trách an toàn:
- Ký ngày:
8. Giấy chứng nhận đào tạo về an toàn bức xạ:
 - Số giấy chứng nhận:
 - Ngày cấp:
 - Tổ chức cấp:
9. Chứng chỉ nhân viên bức xạ⁹⁴:
 - Số Chứng chỉ:
 - Ngày cấp:
 - Cơ quan cấp:

⁹⁴ Nhân viên đảm nhiệm công việc quy định tại Khoản 3 Điều 21 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

III. NHÂN VIÊN BỨC XẠ KHÁC

Tổng số: nhân viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ	Chứng chỉ nhân viên bức xạ	Chuyên ngành đào tạo	Công việc đảm nhiệm
1				Số chứng nhận: Ngày cấp: Tổ chức cấp:	Số chứng chỉ: Ngày cấp: Cơ quan cấp		
2							
3							

....., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN

(Sử dụng thiết bị phát tia X, thiết bị phát neutron, electron và hạt mang điện khác, trừ thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT))

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về người phụ trách an toàn bức xạ

- Họ tên:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; E-mail:
- Trình độ chuyên môn:
- Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ (số giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ, nơi cấp và ngày cấp giấy chứng nhận):
- Chứng chỉ nhân viên bức xạ (số chứng chỉ, nơi cấp, ngày cấp):

Phần II. Tổ chức quản lý

1. Sơ đồ tổ chức và vị trí các phòng ban, đơn vị của cơ sở trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

2. Liệt kê các văn bản pháp luật liên quan được áp dụng làm căn cứ, bao gồm:

- Luật Năng lượng nguyên tử;
- Nghị định, nghị quyết của Chính phủ, quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, thông tư của Bộ trưởng, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ liên quan;

3. Danh mục hồ sơ cần lưu giữ; Biện pháp và phân công trách nhiệm lập, quản lý, lưu giữ và cập nhật hồ sơ liên quan.

Phần III. Các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ

1. Mô tả công việc bức xạ

- Mục đích công việc bức xạ;
- Sơ đồ mặt bằng khu vực tiến hành công việc bức xạ;

2. Mô tả các biện pháp bảo vệ chống chiếu ngoài

- Cách thức thiết lập khu vực kiểm soát, khu vực giám sát và biện pháp kiểm soát người ra vào khu vực này (kiểm soát hành chính, sử dụng các rào chắn, biển cảnh báo, tín hiệu cảnh báo). Trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn 6 mSv/năm, không

yêu cầu thiết lập khu vực kiểm soát; trường hợp mức liều bức xạ tiềm năng nhỏ hơn hoặc bằng 1 mSv/năm, không yêu cầu thiết lập khu vực giám sát, khu vực kiểm soát;

- Thuyết minh các biện pháp che chắn bức xạ tại nơi sử dụng thiết bị bức xạ;
- Các trang thiết bị bảo hộ cá nhân;
- Quy định về việc ghi nhật ký tiến hành công việc bức xạ.

Phần IV. Kiểm soát liều chiếu xạ nghề nghiệp và sức khỏe nhân viên bức xạ

- Nêu rõ quy định nội bộ về việc sử dụng liều kế cá nhân; Tần suất đo, đơn vị cung cấp dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân; Cách thức lập và quản lý hồ sơ liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên bức xạ; Quy định về việc thông báo kết quả đo liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ;

- Liệt kê danh sách nhân viên bức xạ được đo liều chiếu xạ cá nhân;
- Nêu rõ quy định về kiểm tra sức khỏe khi tuyển dụng và kiểm tra sức khỏe định kỳ cho nhân viên bức xạ; tần suất kiểm tra.

Phần V. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể nơi công việc bức xạ được tiến hành;
- Bản sao hợp đồng dịch vụ đo liều chiếu xạ cá nhân;
- Bản sao quy trình sử dụng thiết bị bức xạ;
- Bản sao nội quy an toàn bức xạ;
- Danh mục trang thiết bị;
- Chứng chỉ hiệu chuẩn thiết bị còn hiệu lực (nếu có).

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP
ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

**A. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG
TRƯỜNG HỢP PHẢI ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT**

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc nêu tại Mục II

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra

3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

4. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố: Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; hướng dẫn bảo vệ công chúng và hạn chế sự lan rộng của sự cố, xác định mức độ huy động nguồn lực ứng phó ban đầu;

b) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố: Quy trình thông báo tới các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; Quy định người chịu trách nhiệm chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường;

c) Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó: Quy định trách nhiệm huy động và triển khai nguồn lực ứng phó sự cố;

d) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường: Sơ tán người dân khi cần thiết, tiến hành phân loại người nhiễm bắn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ, thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và người dân, cấp cứu và điều trị cho nạn nhân...; Yêu cầu hỗ trợ ứng phó;

đ) Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị kế hoạch khắc phục dài hạn: Cách thức ra quyết định kết thúc sự cố và thông báo cho người dân về quyết định đó; Xác định tiêu chí và lập kế hoạch về kiểm soát phóng xạ, khắc phục hậu quả môi trường, theo dõi và điều trị nạn nhân;

e) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

- c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;
- d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;
- đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Căn cứ pháp lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực hiện và chỉnh sửa kế hoạch.
2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.
3. Hướng dẫn về các hành động cần thực hiện ngay khi xảy ra sự cố để giảm thiểu hậu quả sự cố.
4. Quy trình ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, trong đó có các nội dung sau:
 - a) Mục tiêu;
 - b) Các bước cần thực hiện, đối tượng thực hiện, biện pháp thực hiện;
 - c) Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi kết thúc ứng phó sự cố;
 - d) Tổ chức, cá nhân liên quan.
5. Quy định về đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.
6. Tài liệu kèm theo:
 - a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;
 - b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;
 - c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.
2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.
3. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố như mô tả ở khoản 2, gồm các nội dung sau đây:
 - a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố, thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố;
 - b) Quy trình ứng phó đối với từng tình huống sự cố;
 - c) Tiêu chí ra quyết định kết thúc ứng phó sự cố;

d) Việc khắc phục hậu quả về môi trường, theo dõi và điều trị về sức khỏe cho nạn nhân (nếu có);

đ) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố; Biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả đối với con người và môi trường; Đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ, tình huống liên quan tới thất lạc nguồn phóng xạ, mất an toàn liên quan tới nguồn phóng xạ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

III. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác

1. Căn cứ pháp lý.

2. Trách nhiệm báo cáo sự cố khi có người bị chiếu xạ quá liều.

3. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động khắc phục sự cố đã thực hiện, hậu quả sự cố, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Quy định về trách nhiệm, phương pháp đánh giá liều và theo dõi sức khỏe của cá nhân bị chiếu xạ quá liều.

IV. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với các cơ sở đăng ký dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử

1. Căn cứ pháp lý, sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra khi cung cấp dịch vụ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2 mục này.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc./.

(.....⁹⁵...)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
Hồ sơ đề nghị (....⁹⁶...) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - ...⁹⁷.....

Căn cứ theo quy định tại (...⁹⁸...)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu (Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị theo mẫu quy định			
2				

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

⁹⁵ Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

⁹⁶ Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.

⁹⁷ Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.

⁹⁸ Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

7. Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ (Mã TTHC: 1.014645)

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).
- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

3. Báo cáo phân tích an toàn (theo mẫu) tại Phụ lục IX đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 3 Điều 29 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

* *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

25 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Thay đổi quy mô và phạm vi hoạt động của cơ

sở bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí (nếu có)

1. Phí thẩm định cấp giấy phép thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động của cơ sở bức xạ:

+ Cơ sở sản xuất, chế biến chất phóng xạ: 25.000.000 đồng/1 cơ sở.

+ Cơ sở xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ có hoạt độ lớn hơn 10.000 lần mức miễn trừ: 25.000.000 đồng/1 cơ sở.

+ Kho lưu giữ chất thải phóng xạ quốc gia: 40.000.000 đồng/1 cơ sở.

+ Cơ sở bức xạ khác: 15.000.000 đồng/1 cơ sở.

+ Cơ sở vận hành máy gia tốc, cơ sở vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ: Chưa có quy định.

+ Cơ sở xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng: Chưa có quy định.

+ Địa điểm lưu giữ, xử lý, chôn cất chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng cấp quốc gia, cấp tỉnh: Chưa có quy định.

Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên.

2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 08 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

- *Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ

(.....⁹⁹.....)

Kính gửi:¹⁰⁰.....

1. Tên tổ chức¹⁰¹/cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
2. Địa chỉ:
 - Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
 - Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức¹⁰²:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ sau:

TT	Tên công việc bức xạ	Địa điểm tiến hành công việc bức xạ
1		
2		
.....		

9. Các tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

...

....., ngày tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số
điện tử)

⁹⁹ Ghi rõ tên (các) công việc bức xạ đề nghị cấp giấy phép.

¹⁰⁰ Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

¹⁰¹ Tổ chức đề nghị cấp giấy phép là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp và phải trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

¹⁰² Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì chỉ cần khai Số CC/CCCD/Hộ chiếu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN BỨC XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. NGƯỜI PHỤ TRÁCH AN TOÀN

1. Họ và tên:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. Giới tính:
4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu:
- Ngày cấp:
- Cơ quan cấp:
5. Chuyên ngành đào tạo:
6. Phòng/khoa/phân xưởng đang làm việc:
Số điện thoại:
7. Số quyết định bổ nhiệm phụ trách an toàn:
- Ký ngày:
8. Giấy chứng nhận đào tạo về an toàn bức xạ:
 - Số giấy chứng nhận:
 - Ngày cấp:
 - Tổ chức cấp:
9. Chứng chỉ nhân viên bức xạ¹⁰³:
 - Số Chứng chỉ:
 - Ngày cấp:
 - Cơ quan cấp:

¹⁰³ Nhân viên đảm nhiệm công việc quy định tại Khoản 3 Điều 21 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

III. NHÂN VIÊN BỨC XẠ KHÁC

Tổng số: nhân viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ	Chứng chỉ nhân viên bức xạ	Chuyên ngành đào tạo	Công việc đảm nhiệm
1				Số chứng nhận: Ngày cấp: Tổ chức cấp:	Số chứng chỉ: Ngày cấp: Cơ quan cấp		
2							
3							

....., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

(Địa danh), tháng ... năm ...

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng ... năm ...

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động cơ sở bức xạ)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc bức xạ đang thực hiện và dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động tại cơ sở bức xạ

1. Mô tả nguồn bức xạ đang vận hành/sử dụng và dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động trong công việc bức xạ.

- Đối với cơ sở sử dụng máy gia tốc: Mô tả loại thiết bị đã lắp đặt, bức xạ phát ra, năng lượng cực đại của bức xạ và dự kiến thay đổi.

- Đối với cơ sở sử dụng thiết bị dùng nguồn phóng xạ: Mô tả loại thiết bị đã lắp đặt, tên đồng vị phóng xạ, hoạt độ nguồn phóng xạ sử dụng trong thiết bị và dự kiến thay đổi;

- Đối với cơ sở sản xuất chất phóng xạ: Mô tả tên đồng vị phóng xạ đã sản xuất, hoạt độ cực đại chất phóng xạ dự kiến sản xuất tại một thời điểm và dự kiến thay đổi;

- Đối với cơ sở xử lý, lưu giữ chất thải phóng xạ, nguồn phóng xạ đã qua sử dụng:
+ Mô tả loại, khối lượng chất thải phóng xạ và tổng hoạt độ tối đa đã xử lý, lưu giữ tại cơ sở và dự kiến thay đổi;

+ Mô tả loại, số lượng nguồn phóng xạ đã qua sử dụng và tổng hoạt độ tối đa đã xử lý, lưu giữ tại cơ sở và dự kiến thay đổi.

2. Mô tả công việc bức xạ dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động, tải làm việc cực đại sử dụng để tính toán thiết kế.

Phần III. Phân tích an toàn

1. Mô tả chi tiết tính toán che chắn (có tính đến tính toán che chắn trước và sau khi thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động).

2. Mô tả thiết kế liên quan đến bảo vệ chống chiếu trong đối với các cơ sở có nguồn phóng xạ hờ.

3. Mô tả thiết kế bảo đảm an ninh cho nguồn phóng xạ khi sử dụng, lưu giữ.

4. Dự kiến kế hoạch thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động, vận hành thử, nghiệm thu đưa vào sử dụng.

5. Đánh giá mức liều bức xạ tại các khu vực trong cơ sở sau khi thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động.

Phần IV. Các tài liệu kèm theo

- Sơ đồ mặt bằng tổng thể cơ sở;
- Bản vẽ thiết kế khu vực tiến hành công việc bức xạ dự kiến thay đổi quy mô, phạm vi hoạt động.

(.....¹⁰⁴...)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
Hồ sơ đề nghị (....¹⁰⁵...) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - ...¹⁰⁶.....

Căn cứ theo quy định tại (...¹⁰⁷...)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị theo mẫu quy định			
2				

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

¹⁰⁴ Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

¹⁰⁵ Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.

¹⁰⁶ Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.

¹⁰⁷ Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

8. Cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ (Mã TTHC: 1.014648)

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức, cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Trong thời hạn 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và cấp Giấy phép chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).
- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
2. Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
3. Báo cáo phân tích an toàn (theo mẫu) Phụ lục IX đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

* *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

25 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy phép tiến hành công việc bức xạ - chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ theo Mẫu số 02 tại Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí (nếu có)

1. Phí thẩm định cấp giấy phép:

+ Cơ sở sản xuất, chế biến chất phóng xạ: 40.000.000 đồng/1 cơ sở;

+ Cơ sở chiếu xạ công nghiệp sử dụng nguồn phóng xạ (Cơ sở chiếu xạ khử trùng, chiếu xạ xử lý vật liệu,...): Chưa có quy định.

+ Cơ sở bức xạ khác có tạo ra chất thải phóng xạ trong quá trình tiến hành công việc bức xạ: Chưa có quy định.

Trường hợp nộp hồ sơ cấp phép tiến hành công việc bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên.

2. Lệ phí cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ: Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép tiến hành công việc bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ theo Mẫu số 01 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 09 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Biên bản thẩm định theo Mẫu số 06 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

1. Điều kiện về nhân lực

a) Có nhân viên bức xạ được cấp Giấy chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ;

b) Có người phụ trách an toàn bức xạ. Người phụ trách an toàn bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ;

c) Có người phụ trách tẩy xạ và người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ. Người phụ trách tẩy xạ và người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ phải có Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

2. Có kế hoạch tháo dỡ, tẩy xạ, xử lý, quản lý nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ; trong đó nêu chi tiết quy trình, tiến độ thực hiện, nhân lực, trang thiết bị và bảo đảm tài chính để hoàn thành kế hoạch.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC BỨC XẠ
(.....¹⁰⁸.....)

Kính gửi:¹⁰⁹.....

1. Tên tổ chức¹¹⁰/cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
2. Địa chỉ:
 - Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
 - Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:
6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:
7. Người đứng đầu tổ chức¹¹¹:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
8. Đề nghị cấp giấy phép tiến hành công việc bức xạ sau:

TT	Tên công việc bức xạ	Địa điểm tiến hành công việc bức xạ
1		
2		
.....		

9. Các tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

...

....., ngày tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số
điện tử)

¹⁰⁸ Ghi rõ tên (các) công việc bức xạ đề nghị cấp giấy phép.

¹⁰⁹ Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

¹¹⁰ Tổ chức đề nghị cấp giấy phép là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp và phải trực tiếp tiến hành công việc bức xạ.

¹¹¹ Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị cấp giấy phép thì chỉ cần khai Số CC/CCCD/Hộ chiếu.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN BỨC XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. NGƯỜI PHỤ TRÁCH AN TOÀN

1. Họ và tên:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. Giới tính:
4. Số CC/CCCD/Hộ chiếu:
- Ngày cấp:
- Cơ quan cấp:
5. Chuyên ngành đào tạo:
6. Phòng/khoa/phân xưởng đang làm việc:
- Số điện thoại:
7. Số quyết định bổ nhiệm phụ trách an toàn:
- Ký ngày:
8. Giấy chứng nhận đào tạo về an toàn bức xạ:
 - Số giấy chứng nhận:
 - Ngày cấp:
 - Tổ chức cấp:
9. Chứng chỉ nhân viên bức xạ¹¹²:
 - Số Chứng chỉ:
 - Ngày cấp:
 - Cơ quan cấp:

¹¹² Nhân viên đảm nhiệm công việc quy định tại Khoản 3 Điều 21 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

III. NHÂN VIÊN BỨC XẠ KHÁC

Tổng số: nhân viên

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Chứng nhận đào tạo an toàn bức xạ		Chứng chỉ nhân viên bức xạ	Chuyên ngành đào tạo	Công việc đảm nhiệm
1				Số chứng nhận: Ngày cấp: Tổ chức cấp :		Số chứng chỉ: Ngày cấp: Cơ quan cấp		
2								
3								

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số
điện tử)

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP/
GIẤY ĐĂNG KÝ**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

(Địa danh), tháng ... năm ...

**TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP/
GIẤY ĐĂNG KÝ**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng ... năm ...

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN
(Chấm dứt hoạt động của cơ sở bức xạ)

Phần I. Tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép

1. Thông tin về tổ chức, cá nhân

- Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

3. Thông tin về giấy phép tiến hành công việc bức xạ của cơ sở

Phần II. Phân tích an toàn khi chấm dứt hoạt động

1. Lý do chấm dứt hoạt động.

2. Phân tích các biện pháp bảo đảm an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ trong việc tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ; xử lý, quản lý nguồn phóng xạ và chất thải phóng xạ.

Phần III. Tài liệu kèm theo

- Kế hoạch chi tiết cho việc tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ;
- Quy trình kiểm xạ, tẩy xạ;
- Quy trình xử lý, quản lý nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ;
- Danh mục trang thiết bị để tháo dỡ, kiểm xạ, tẩy xạ.

(.....¹¹³...)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN THẨM ĐỊNH
Hồ sơ đề nghị (....¹¹⁴...) giấy phép tiến hành công việc bức xạ - ...¹¹⁵.....

Căn cứ theo quy định tại (...¹¹⁶...)

I. Thông tin chung

II. Nội dung thẩm định

1. Về hồ sơ

Kiểm tra theo danh mục hồ sơ theo quy định tại Điều của Nghị định.

TT	Danh mục hồ sơ yêu cầu Kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ)	Có (C)/ Không (K)	Kết quả thẩm định Đạt (Đ)/Không đạt (K)	Ghi chú
1	Đơn đề nghị theo mẫu quy định			
2				

2. Về nhân lực

3. Về điều kiện bảo đảm an toàn, an ninh

4. Kết quả thẩm định trực tiếp tại Cơ sở và nhận xét (nếu có)

III. Đề nghị bổ sung, chỉnh sửa (nếu có)

IV. Kết luận

¹¹³ Tên cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép.

¹¹⁴ Ghi rõ: cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung.

¹¹⁵ Ghi rõ công việc bức xạ được cấp phép.

¹¹⁶ Ghi rõ căn cứ pháp lý để thẩm định cấp giấy phép cho cơ sở.

9. Cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT, SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) (Mã TTHC: 1.014657)

a) Trình tự thực hiện

- Cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT, SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp) nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không đồng ý cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).
- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 05 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
2. Bản sao bằng tốt nghiệp từ cao đẳng trở lên hoặc một trong các loại chứng chỉ, chứng nhận liên quan đến kỹ thuật chẩn đoán hình ảnh, sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT) đối với hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ; bản sao chứng chỉ chuyên môn tương ứng với hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ khác quy định tại khoản 3 Điều 21 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
3. Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 19 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
4. Ảnh chân dung cỡ 3 cm x 4 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện; tệp tin ảnh cỡ 3 cm x 4 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến.

* *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

10 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ (trừ người phụ trách an toàn cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT, SPECT (SPECT/CT), sử dụng thiết bị phát tia X (trừ thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp).

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 03 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định 332/2025/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí (nếu có)

- Lệ phí: 200.000 đồng/1 chứng chỉ.

Trường hợp nộp hồ sơ cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo quy định được nêu ở trên.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 05 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 19 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành

1. Được đào tạo về an toàn bức xạ tương ứng với loại hình công việc được đảm nhiệm chính (nếu có)
2. Nhân viên bức xạ đảm nhiệm vị trí người phụ trách an toàn bức xạ phải có trình độ từ cao đẳng trở lên.
3. Nhân viên bức xạ đảm nhiệm các vị trí quy định tại khoản 3 Điều 21 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, trừ người phụ trách an toàn bức xạ phải được đào tạo các nội dung chuyên môn tương ứng với loại hình công việc được đảm nhiệm. Trường hợp Việt Nam chưa có cơ sở đào tạo chuyên môn được cơ quan có thẩm quyền cho phép, cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ phải có giấy chứng nhận đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với loại hình đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Ảnh 3 x 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ NHÂN VIÊN BỨC XẠ

Kính gửi:¹¹⁷

1. Tên cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ:
2. Ngày tháng năm sinh:
3. Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
4. Địa chỉ liên lạc:
5. Số điện thoại: 6. E-mail:
7. Đề nghị cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ để đảm nhiệm công việc sau:
 - ☐ Kỹ sư trưởng, giám đốc lò phản ứng hạt nhân;
 - ☐ Trưởng ca, trưởng kíp vận hành lò phản ứng hạt nhân;
 - ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ¹¹⁸;
 - ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ (sử dụng thiết bị phát tia X, trừ thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp);
 - ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ (sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT);
 - ☐ Người phụ trách an toàn bức xạ (trong các trường hợp còn lại).
 - ☐ Người phụ trách tẩy xạ;
 - ☐ Người phụ trách ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân;
 - ☐ Người quản lý nhiên liệu hạt nhân;
 - ☐ Nhân viên vận hành lò phản ứng hạt nhân;
 - ☐ Nhân viên vận hành máy gia tốc;
 - ☐ Nhân viên vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ;
 - ☐ Nhân viên sản xuất, chế biến chất phóng xạ;
 - ☐ Nhân viên chụp ảnh phóng xạ công nghiệp.
8. Các tài liệu kèm theo:
 - (1)
 - (2)
 -

....., ngày tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc ký số điện tử)

¹¹⁷ Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền cấp chứng chỉ theo quy định tại Điều 49 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

¹¹⁸ Chọn loại hình phù hợp với công việc bức xạ tiến hành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN XÁC NHẬN
KINH NGHIỆM LÀM VIỆC

1. Họ và tên:
2. Giới tính:
3. Ngày tháng năm sinh:
4. Địa chỉ thường trú:
5. Địa chỉ liên lạc:
6. Số CC/CCCD/Hộ chiếu:

- Ngày cấp: - Nơi/Cơ quan cấp:
7. Số điện thoại:
8. Trình độ chuyên môn:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên trường hoặc cơ sở đào tạo	Ngành học (liên quan đến lĩnh vực thực hiện dịch vụ)	Văn bằng, chứng chỉ

9. Kinh nghiệm làm việc:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên cơ quan/tổ chức nơi làm việc	Công việc chính được giao

10. Kinh nghiệm giảng dạy (Trường hợp cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử và nhân viên thực hiện công việc liên quan đến vật lý y khoa). Cung cấp thông tin chi tiết các khóa đào tạo/lớp đào tạo đã tham gia giảng dạy (Tên khóa đào tạo, nơi tổ chức, đơn vị tổ chức, thời gian tổ chức).

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC
NƠI LÀM VIỆC

...., ngày.... tháng... ..năm....

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên
hoặc ký số điện tử)

10. Khai báo nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp. (Mã TTHC: 1.014657)

a) Trình tự thực hiện

1. Các trường hợp và thời điểm phải thực hiện thủ tục khai báo:

a) Tổ chức, cá nhân tiếp nhận, sở hữu nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp trên mức miễn trừ khai báo nộp Phiếu khai báo đến *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

Việc khai báo phải được thực hiện trong 10 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức, cá nhân tiếp nhận nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp.

b) Tổ chức, cá nhân đã được cấp phép sử dụng hoặc lưu giữ nguồn phóng xạ khi không còn nhu cầu sử dụng hoặc lưu giữ nguồn phóng xạ và có kế hoạch chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ cho Tổ chức, cá nhân khác nộp Phiếu khai báo đến *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

Tổ chức, cá nhân chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ phải thực hiện việc khai báo trong vòng 30 ngày làm việc, kể từ ngày có ý định chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phiếu khai báo, *UBND cấp tỉnh* có trách nhiệm cấp Giấy xác nhận khai báo theo Mẫu số 01 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

** Lưu ý: Trường hợp Phiếu khai báo là thành phần của hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép không cần cấp Giấy xác nhận khai báo.*

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).
- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

1. Thành phần hồ sơ:

Phiếu khai báo tương ứng quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được phiếu khai báo

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân có nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân, thiết bị hạt nhân, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp và Tổ chức, cá nhân đã được cấp phép sử dụng hoặc lưu giữ nguồn phóng xạ khi không còn nhu cầu sử dụng hoặc lưu giữ nguồn phóng xạ và có kế hoạch chuyển giao, chuyển nhượng nguồn phóng xạ cho Tổ chức, cá nhân khác

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy xác nhận khai báo theo Mẫu số 01 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí (nếu có)

Không

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Phiếu khai báo tương ứng quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín: Mẫu số 03, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp, vận hành thiết bị chiếu xạ sử dụng nguồn phóng xạ (gắn với thiết bị bức xạ): Mẫu số 04, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo nguồn phóng xạ kín đã qua sử dụng: Mẫu số 05, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo nguồn phóng xạ hở: Mẫu số 06, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo thiết bị phát tia X (trừ thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế, thiết bị chụp cắt lớp vi tính tích hợp với PET (PET/CT), SPECT (SPECT/CT): Mẫu số 09, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo máy gia tốc: Mẫu số 10, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP
- Phiếu khai báo máy phát nơtron Mẫu số 11, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP
- Phiếu khai báo vật liệu hạt nhân nguồn: Mẫu số 12, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo vật liệu hạt nhân, nhiên liệu hạt nhân đã qua sử dụng: Mẫu số 13, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo thiết bị hạt nhân: Mẫu số 14, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo chất thải phóng xạ: Mẫu số 15, Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

- Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

*Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN (KHÔNG GẮN VỚI THIẾT BỊ)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xêri (Serial Number):¹¹⁹
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci):¹²⁰ Ngày xác định hoạt độ:¹²¹
6. Mục đích sử dụng:
 - ☐ Nghiên cứu, đào tạo
 - ☐ Máy đo trong công nghiệp¹²²
 - ☐ Thăm dò địa chất
 - ☐ Phân tích huỳnh quang tia X
 - ☐ Chuẩn thiết bị
 - ☐ Các ứng dụng khác (ghi rõ):

7. Xuất xứ nguồn:

- ☐ Nhập khẩu
 - Số giấy phép nhập khẩu: Ngày cấp:
- ☐ Nhận chuyển giao từ tổ chức / cá nhân khác
 - Số giấy phép tiến hành công việc bức xạ liên quan đến nguồn của tổ chức / cá nhân chuyển giao: Ngày cấp:

¹¹⁹ Không bắt buộc trong trường hợp nhập khẩu

¹²⁰ Hoặc hoạt độ cực đại trong trường hợp nhập khẩu

¹²¹ Không bắt buộc trong trường hợp nhập khẩu

¹²² Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

8. Khi nhập nguồn có văn bản cam kết trả lại nguồn cho nhà cung cấp không?

☐ Không

☐ Có

9. Nơi đặt/sử dụng nguồn:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số
điện tử)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN (GẮN VỚI THIẾT BỊ BỨC XẠ,
THIẾT BỊ CHIẾU XẠ)¹²³**

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại: 4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:
2. Mã hiệu (Model):¹²⁴
3. Số xê-ri (Serial Number):¹²⁵
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci):¹²⁶ Ngày xác định hoạt độ:¹²⁷
6. Mục đích sử dụng:
☐ Chụp ảnh phóng xạ ☐ Xạ trị áp sát
☐ Chiếu xạ công nghiệp ☐ Máy đo trong công nghiệp¹²⁸
☐ Xạ trị từ xa ☐ Phân tích huỳnh quang tia X
☐ Nghiên cứu, đào tạo
☐ Thăm dò địa chất
☐ Chuẩn thiết bị

¹²³ Tổ chức sau khi được cấp phép sử dụng nguồn trong thiết bị xạ trị áp sát và thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp phải khai báo thông tin về nguồn phóng xạ sau mỗi lần thay thế.

^{124, 3, 5} Không yêu cầu đối với nguồn trong thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cấp phép

¹²⁶ Hoặc hoạt độ cực đại đối với nguồn trong thiết bị xạ trị áp sát và thiết bị chụp ảnh phóng xạ công nghiệp khi nộp hồ sơ đề nghị cấp phép

¹²⁸ Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

☐ Các ứng dụng khác (ghi rõ):

7. Xuất xứ nguồn:

☐ Nhập khẩu

Số giấy phép nhập khẩu:

Ngày cấp:

☐ Tiếp nhận từ tổ chức / cá nhân khác

Số giấy phép tiến hành công việc bức xạ liên quan đến nguồn của tổ chức / cá nhân chuyển giao:

Ngày cấp:

8. Khi nhập nguồn có văn bản cam kết trả lại nguồn cho nhà cung cấp không?

☐ Không

☐ Có

III. THIẾT BỊ BỨC XẠ

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

5. Thiết bị di động hay lắp đặt cố định: ☐ Di động ☐ Cố định

6. Nơi đặt (đối với thiết bị lắp đặt cố định):

7. Khối lượng urani nghèo dùng để che chắn nguồn (nếu có):

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỪNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số
điện tử)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ KÍN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Hoạt độ (Bq hoặc Ci):
- Ngày xác định hoạt độ:
6. Đã được sử dụng vào mục đích:

- | | |
|--|--|
| ☐ Xạ trị từ xa | ☐ Xạ trị áp sát |
| ☐ Nghiên cứu và đào tạo | ☐ Máy đo trong công nghiệp ¹²⁹ |
| ☐ Thăm dò địa chất | ☐ Chụp ảnh phóng xạ |
| ☐ Chiều xạ công nghiệp | ☐ Phân tích huỳnh quang tia X |
| ☐ Chuẩn thiết bị | ☐ Mục đích khác (ghi rõ): |

7. Giấy phép tiến hành công việc bức xạ đã được cấp:

Số giấy phép: Ngày cấp:
Nơi cấp:

III. XỬ LÝ TRƯỚC KHI LƯU GIỮ

1. Biện pháp xử lý (nếu có):
2. Địa điểm lưu giữ:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số
điện tử)

¹²⁹ Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ HỖ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

1. Tên đồng vị phóng xạ:
2. Hãng, nơi sản xuất:
3. Công thức hóa học:
4. Trạng thái vật lý:
5. Tổng hoạt độ (Bq hoặc Ci):
 - Trong một năm (Đối với nhập khẩu/ xuất khẩu/ sử dụng):
 - Trong một chuyến hàng (Đối với vận chuyển):

6. Mục đích sử dụng:

- | | |
|--|--|
| ☐ Chẩn đoán y tế | ☐ Điều trị y tế |
| ☐ Nghiên cứu, đào tạo | ☐ Đánh dấu đồng vị phóng xạ |
| ☐ Mục đích khác (ghi rõ): | |

7. Nơi sử dụng:

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số
điện tử)

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHAI BÁO NGUỒN PHÓNG XẠ TRONG SẢN XUẤT,
CHẾ BIẾN CHẤT PHÓNG XẠ**

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA NGUỒN

- 1 Tên đồng vị phóng xạ:
2. Công thức hóa học:
3. Trạng thái vật lý:
4. Tổng hoạt độ (Bq hoặc Ci):
- Trong một năm (Đối với sản xuất/chế biến):
5. Mục đích sử dụng:
 - ☐ Chẩn đoán y tế
 - ☐ Điều trị y tế
 - ☐ Nghiên cứu, đào tạo
 - ☐ Đánh dấu đồng vị phóng xạ
 - ☐ Mục đích khác (ghi rõ):

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm....
**NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ X-QUANG CHẨN ĐOÁN TRONG Y TẾ,
THIẾT BỊ CHỤP CẮT LỚP VI TÍNH TÍCH HỢP VỚI PET (PET/CT),
SPECT (SPECT/CT)

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

- Tên tổ chức, cá nhân:
- Địa chỉ liên lạc:
- Số điện thoại:
- Số Fax:
- E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CỦA THIẾT BỊ

- Tên thiết bị:
- Mã hiệu (Model):
- Số xê-ri (Serial Number):
- Hãng, nơi sản xuất:
- Năm sản xuất:
- Điện áp cực đại (kV):
- Dòng cực đại (mA):
- Mục đích sử dụng:
 - ☐ Soi, chụp chẩn đoán tổng hợp
 - ☐ Soi, chụp chẩn đoán có tăng sáng truyền hình
 - ☐ Chụp vú
 - ☐ Chụp răng
 - ☐ Đo mật độ xương
 - ☐ Chụp cắt lớp vi tính
 - ☐ Mục đích khác (ghi rõ):
- Cố định hay di động:
 - ☐ Cố định
 - ☐ Di động
- Nơi đặt thiết bị cố định:

III. ĐẦU BÓNG PHÁT TIA X (đối với thiết bị X-quang chẩn đoán y tế)

- Mã hiệu (Model):
- Số xê-ri (Serial Number):
- Hãng, nơi sản xuất:
- Năm sản xuất:

IV. BÀN ĐIỀU KHIỂN

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

V. BỘ PHẬN TẮNG SÁNG (đối với thiết bị tăng sáng truyền hình)

1. Mã hiệu (Model):

2. Số xê-ri (Serial Number):

3. Hãng, nơi sản xuất:

4. Năm sản xuất:

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm....
**NGƯỜI ĐỪNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ PHÁT TIA X

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Năm sản xuất:
6. Điện áp cực đại (kV):¹³⁰
7. Dòng cực đại (mA):¹³¹
8. Mục đích sử dụng:
 - ☐ Chụp ảnh phóng xạ công nghiệp
 - ☐ Kiểm tra bo mạch điện tử
 - ☐ Soi kiểm tra an ninh, hàng hóa
 - ☐ Phân tích huỳnh quang tia X
 - ☐ Máy đo trong công nghiệp¹³²
 - ☐ Mục đích khác (ghi rõ):
9. Cố định hay di động:
 - ☐ Cố định:
 - ☐ Di động
10. Nơi đặt thiết bị cố định:

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

...., ngày.... tháng... năm....
**NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

¹³⁰, ² Trường hợp không có thông tin về điện áp cực đại, dòng cực đại của thiết bị bức xạ thì tổ chức, cá nhân phải cung cấp thông tin về công suất cực đại, thông số vận hành hoặc cài đặt thực tế của thiết bị.

¹³² Máy đo trong công nghiệp như máy đo mức, đo chiều dày, v.v.

Mẫu số 10. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIẾU KHAI BÁO MÁY GIA TỐC

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH MÁY

1. Tên máy:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Năm sản xuất:
6. Phát tia: ☐ Photon Năng lượng cực đại: MV
☐ Electron Năng lượng cực đại: MV
☐ Tia khác (ghi rõ):..... Năng lượng cực đại: MV
7. Dòng cực đại: mA
8. Loại: ☐ Tuyến tính ☐ Cyclotron
9. Mục đích sử dụng:
☐ Điều trị ☐ Nghiên cứu và đào tạo
☐ Sản xuất đồng vị phóng xạ ☐ Chiếu xạ khử trùng, xử lý vật liệu
☐ Mục đích khác (ghi rõ):
10. Cố định hay di động:
☐ Cố định: ☐ Di động
11. Bộ phận phát tia X kèm theo (nếu có)
- Mã hiệu (Model):
- Số xê-ri (Serial Number):
12. Nơi đặt máy cố định:

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm....
**NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 11. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

PHIẾU KHAI BÁO MÁY PHÁT NOTRON

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH MÁY

1. Tên máy:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Năm sản xuất:
6. Năng lượng notron cực đại:
 - Điện áp gia tốc cực đại:
 - Loại bia:
 - Hoạt độ phóng xạ của bia:
7. Mục đích sử dụng:
 - ☐ Nghiên cứu và đào tạo
 - ☐ Thăm dò địa chất
 - ☐ Phân tích
 - ☐ Mục đích khác (ghi rõ):
8. Cố định hay di động:
 - ☐ Cố định
 - ☐ Di động
9. Nơi đặt máy cố định:

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm....
**NGƯỜI ĐỪNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO VẬT LIỆU HẠT NHÂN NGUỒN

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH VẬT LIỆU

1. Loại vật liệu hạt nhân nguồn:
2. Khối lượng:
3. Thành phần hoá học:
4. Trạng thái vật lý:
5. Nơi lưu giữ, sử dụng:
6. Mục đích sử dụng:
7. Đặc tính của thùng chứa, bình chứa:

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

...., ngày.... tháng... năm....
**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO VẬT LIỆU HẠT NHÂN,
NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

- Tên tổ chức, cá nhân:
- Địa chỉ liên lạc:
- Số điện thoại:
- Số Fax:
- E-mail:

II. ĐẶC TÍNH VẬT LIỆU

II.1. DẠNG VẬT LIỆU HẠT NHÂN, NHIÊN LIỆU HẠT NHÂN ĐÃ QUA SỬ DỤNG

- ☐ Bó nhiên liệu¹³³ ☐ Không ở dạng bó nhiên liệu¹³⁴

II.2. VẬT LIỆU HẠT NHÂN Ở DẠNG BÓ NHIÊN LIỆU

- Mã hiệu từng bó nhiên liệu:
- Hãng, nơi sản xuất:
- Khối lượng từng bó nhiên liệu:
- Khối lượng của vật liệu hạt nhân trong từng bó nhiên liệu:
- Khối lượng urani:
- Khối lượng đồng vị U-235:
- Độ làm giàu trung bình của một bó nhiên liệu:
- Thành phần hoá học hoặc thành phần hợp kim chính của nhiên liệu:
- Vật liệu vỏ bọc bó nhiên liệu:
- Mục đích sử dụng:
- Nơi sử dụng:

II.3. VẬT LIỆU HẠT NHÂN KHÔNG Ở DẠNG BÓ NHIÊN LIỆU

- Loại vật liệu hạt nhân:
- Khối lượng:
- Thành phần hoá học:
- Trạng thái vật lý:

¹³³ Nếu vật liệu hạt nhân ở dạng bó nhiên liệu thì khai tiếp mục II.2.

¹³⁴ Nếu vật liệu hạt nhân không ở dạng bó nhiên liệu thì khai tiếp mục II.3.

5. Khối lượng của đồng vị phân hạch:
6. Độ làm giàu của thành phần đồng vị:
7. Số hạng mục:
8. Mục đích sử dụng:
9. Nơi sử dụng và lưu giữ:
10. Đặc tính của thùng chứa, bình chứa:

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

...., ngày.... tháng... năm....
**NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ HẠT NHÂN

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH THIẾT BỊ

1. Tên thiết bị:
2. Mã hiệu (Model):
3. Số xê-ri (Serial Number):
4. Hãng, nơi sản xuất:
5. Năm sản xuất:
6. Các thông số kỹ thuật chính:
7. Mục đích sử dụng:
8. Nơi đặt thiết bị:

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm....
**NGƯỜI ĐỪNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO CHẤT THẢI PHÓNG XẠ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHAI BÁO

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Địa chỉ liên lạc:
3. Số điện thoại:
4. Số Fax:
5. E-mail:

II. ĐẶC TÍNH CHẤT THẢI PHÓNG XẠ

1. Tên các đồng vị phóng xạ chính trong chất thải:
2. Xuất xứ chất thải:
3. Hoạt độ riêng (Bq/kg hoặc Bq/l)¹³⁵:
4. Trạng thái vật lý:
☐ Rắn ☐ Lỏng
5. Khối lượng (đối với dạng rắn) hoặc thể tích (đối với dạng lỏng):

III. XỬ LÝ TRƯỚC KHI LƯU GIỮ

1. Biện pháp xử lý:
2. Địa điểm lưu giữ:

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày.... tháng... năm....
**NGƯỜI ĐỪNG ĐẦU TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN KHAI BÁO**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu hoặc ký số điện tử)

¹³⁵Giá trị suất liều cực đại bề mặt đối với vật thể nhiễm bẩn phóng xạ hoặc giá trị suất liều cực đại tại khoảng cách 1m đối với vật thể nhiễm bẩn được đóng gói.

11. Thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng (Mã TTHC: 1.014660)

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức, cá nhân có nguồn phóng xạ đã qua sử dụng có tổng hoạt độ nhỏ hơn hoặc bằng mức thanh lý quy định tại Phụ lục XII của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP có nhu cầu thanh lý nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ (biên bản thẩm định theo Mẫu 06 Phụ lục X) và trả lời bằng văn bản xác nhận hoặc từ chối.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).
 - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Văn bản đề nghị thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng theo Mẫu số 12 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
2. Danh mục nguồn phóng xạ đã qua sử dụng đề nghị thanh lý;
3. Bản sao tài liệu trình bày phương thức thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng;
4. Bản sao chứng chỉ của nguồn phóng xạ đề nghị thanh lý hoặc bản sao phiếu đánh giá hoạt độ phóng xạ đối với các nguồn phóng xạ đã qua sử dụng đề nghị thanh lý, được cấp bởi

Tổ chức đã được cấp có thẩm quyền cấp phép hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử về đánh giá hoạt độ phóng xạ.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

10 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân đề nghị thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Văn bản xác nhận hoặc từ chối

h) Phí, lệ phí (nếu có)

Chưa có quy định

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

Văn bản đề nghị thanh lý nguồn phóng xạ đã qua sử dụng theo Mẫu số 12 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ
(.....¹³⁶.....)

Kính gửi:¹³⁷.....

1. Tên tổ chức¹³⁸/cá nhân đề nghị:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại:

4. Số Fax:

5. E-mail:

6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:

7. Người đứng đầu tổ chức¹³⁹:

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Số CC/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Cơ quan cấp:

8. Nội dung đề nghị:

9. Các tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

...

....., ngày tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số
điện tử)

¹³⁶ Ghi rõ nội dung đề nghị thẩm định, phê duyệt.

¹³⁷ Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 49 đến Điều 62 Nghị định này.

¹³⁸ Tổ chức đề nghị là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp.

¹³⁹ Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị thì chỉ cần khai Số CC/CCCD/Hộ chiếu.

12. Phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở (Mã TTHC: 1.014661)

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở nộp 01 bộ hồ sơ đến *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* khi tiến hành các công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử sau đây:

+ Vận hành máy gia tốc, thiết bị xạ trị hoặc thiết bị chiếu xạ khử trùng, đột biến, xử lý vật liệu, chiếu xạ máu;

+ Sử dụng thiết bị bức xạ phát tia X trong chụp ảnh công nghiệp; sử dụng nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ;

+ Sử dụng và vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ;

+ Sản xuất, chế biến chất phóng xạ;

+ Xử lý, lưu giữ nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ;

+ Vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ mức cao theo quy chuẩn hoặc tiêu chuẩn quốc gia về An toàn bức xạ-Quản lý chất thải phóng xạ- Phân loại chất thải phóng xạ;

+ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử- Lắp đặt nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ.

- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ. Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố, *UBND cấp tỉnh* có trách nhiệm tổ chức thẩm định hồ sơ và ra Quyết định phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố. Trường hợp không phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố thì chậm nhất trong thời hạn này, cơ quan có thẩm quyền phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).

- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

- Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Văn bản đề nghị phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố theo Mẫu số 12 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

2. Kế hoạch ứng phó sự cố được lập theo hướng dẫn tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

10 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ và hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử sau đây thuộc trường hợp phải thực hiện việc phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố cơ sở :

- + Vận hành máy gia tốc, thiết bị xạ trị hoặc thiết bị chiếu xạ khử trùng, đột biến, xử lý vật liệu, chiếu xạ máu;

- + Sử dụng thiết bị bức xạ phát tia X trong chụp ảnh công nghiệp; sử dụng nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ;

- + Sử dụng và vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ;

- + Sản xuất, chế biến chất phóng xạ;

- + Xử lý, lưu giữ nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ;

- + Vận chuyển nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, chất thải phóng xạ mức cao theo quy chuẩn hoặc tiêu chuẩn quốc gia về An toàn bức xạ-Quản lý chất thải phóng xạ- Phân loại chất thải phóng xạ;

3. + Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử- Lắp đặt nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Quyết định phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở

h) Phí, lệ phí (nếu có)

1. Phí thẩm định phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở:

- + Thẩm định để phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ I, II và III và Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp: 5.000.000 đồng/1 bản kế hoạch.

- + Thẩm định để phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ IV - Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ thuộc nhóm 2 (trừ nguồn phóng xạ trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp), nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6: 2010/BKHCN, thiết bị phát tia X trong chụp ảnh phóng xạ công nghiệp và các máy gia tốc: 2.000.000 đồng/1 bản kế hoạch.

- + Thẩm định để phê duyệt đối với Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở thuộc nhóm nguy cơ IV - Cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN, thiết bị phát tia X quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác: 500.000 đồng/1 bản kế hoạch.

Trường hợp nộp hồ sơ đề nghị phê duyệt Kế hoạch ứng phó sự cố cấp cơ sở từ ngày

01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên.

2. Lệ phí phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố: Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Văn bản đề nghị phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố theo Mẫu số 12 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Kế hoạch ứng phó sự cố được lập theo hướng dẫn tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

Không

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG VĂN ĐỀ NGHỊ
(.....¹⁴⁰.....)

Kính gửi:¹⁴¹.....

1. Tên tổ chức¹⁴²/cá nhân đề nghị:

2. Địa chỉ:

- Địa chỉ đăng ký kinh doanh;

- Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)

3. Số điện thoại:

4. Số Fax:

5. E-mail:

6. Mã số doanh nghiệp/mã số thuế:

7. Người đứng đầu tổ chức¹⁴³:

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Số CC/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Cơ quan cấp:

8. Nội dung đề nghị:

9. Các tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

...

....., ngày tháng ... năm ...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/

CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số
điện tử)

¹⁴⁰ Ghi rõ nội dung đề nghị thẩm định, phê duyệt.

¹⁴¹ Ghi rõ tên cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại Điều 49 đến Điều 62 Nghị định 332/2025/NĐ-CP..

¹⁴² Tổ chức đề nghị là tổ chức có quyết định thành lập hoặc đăng ký kinh doanh, có con dấu riêng do cơ quan công an có thẩm quyền cấp.

¹⁴³ Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức. Trường hợp cá nhân đề nghị thì chỉ cần khai Số CC/CCCD/ Hộ chiếu.

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP
ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

**A. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG
TRƯỜNG HỢP PHẢI ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT**

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc nêu tại Mục II

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra

3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

4. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố: Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; hướng dẫn bảo vệ công chúng và hạn chế sự lan rộng của sự cố, xác định mức độ huy động nguồn lực ứng phó ban đầu;

b) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố: Quy trình thông báo tới các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; Quy định người chịu trách nhiệm chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường;

c) Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó: Quy định trách nhiệm huy động và triển khai nguồn lực ứng phó sự cố;

d) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường: Sơ tán người dân khi cần thiết, tiến hành phân loại người nhiễm bắn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ, thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và người dân, cấp cứu và điều trị cho nạn nhân...; Yêu cầu hỗ trợ ứng phó;

đ) Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị kế hoạch khắc phục dài hạn: Cách thức ra quyết định kết thúc sự cố và thông báo cho người dân về quyết định đó; Xác định tiêu chí và lập kế hoạch về kiểm soát phóng xạ, khắc phục hậu quả môi trường, theo dõi và điều trị nạn nhân;

e) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Căn cứ pháp lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực hiện và chỉnh sửa kế hoạch.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Hướng dẫn về các hành động cần thực hiện ngay khi xảy ra sự cố để giảm thiểu hậu quả sự cố.

4. Quy trình ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, trong đó có các nội dung sau:

a) Mục tiêu;

b) Các bước cần thực hiện, đối tượng thực hiện, biện pháp thực hiện;

c) Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi kết thúc ứng phó sự cố;

d) Tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Quy định về đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố như mô tả ở khoản 2, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố, thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố;

b) Quy trình ứng phó đối với từng tình huống sự cố;

c) Tiêu chí ra quyết định kết thúc ứng phó sự cố;

d) Việc khắc phục hậu quả về môi trường, theo dõi và điều trị về sức khỏe cho nạn nhân (nếu có);

đ) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố; Biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả đối với con người và môi trường; Đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ, tình huống liên quan tới thất lạc nguồn phóng xạ, mất an toàn liên quan tới nguồn phóng xạ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

III. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác

1. Căn cứ pháp lý.

2. Trách nhiệm báo cáo sự cố khi có người bị chiếu xạ quá liều.

3. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động khắc phục sự cố đã thực hiện, hậu quả sự cố, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Quy định về trách nhiệm, phương pháp đánh giá liều và theo dõi sức khỏe của cá nhân bị chiếu xạ quá liều.

IV. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với các cơ sở đăng ký dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử

1. Căn cứ pháp lý, sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra khi cung cấp dịch vụ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2 mục này.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

- a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;
- b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;
- c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc./.

13. Cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Mã TTHC: 1.014662)

a) Trình tự thực hiện

- Cá nhân có nhu cầu đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có), *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VN eID).
 - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề theo Mẫu số 11 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
2. Bản sao các văn bằng, Chứng chỉ chuyên môn, giấy chứng nhận theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP phù hợp với loại hình dịch vụ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề;
3. Bản sao tài liệu chứng minh kinh nghiệm làm việc phù hợp với loại hình dịch vụ đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề. Đối với cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo an toàn bức xạ hoặc đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ phải có giấy xác nhận kinh nghiệm giảng dạy, trợ giảng của các tổ chức đào tạo;
4. Văn bản xác nhận quá trình thực hiện dịch vụ đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng
5. Ảnh chân dung cỡ 03 cm x 04 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua bưu điện; tệp tin ảnh cỡ 03 cm x 04 cm trong trường hợp nộp hồ sơ trực tuyến (loại ảnh căn cước công dân, căn cước hoặc hộ chiếu).

* *Ghi chú:* Thông tin trong hồ sơ phải chính xác. Các loại văn bằng, Chứng chỉ hoặc các loại giấy tờ khác có quy định thời hạn phải còn hiệu lực ít nhất 45 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận. Đơn đề nghị cấp giấy phép, các mẫu phiếu khai báo phải ký, xác nhận không quá 03 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

07 ngày làm việc.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo theo Mẫu số 05 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí (nếu có)

Lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử: 200.000 đồng/1 chứng chỉ.

Trường hợp nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu lệ phí bằng 50% mức thu lệ phí theo quy định được nêu ở trên.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề theo Mẫu số 11 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Văn bản xác nhận quá trình đảm nhiệm công việc đối với cá nhân đã được cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ theo Mẫu số 19 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

1. Cá nhân đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có đầy đủ năng lực hành vi dân sự.

2. Có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm làm việc phù hợp với từng loại hình dịch vụ tương ứng theo quy định về Đào tạo an toàn bức xạ; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và Kiểm xạ, tẩy xạ, đánh giá hoạt độ phóng xạ, lắp đặt nguồn phóng xạ, lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ, đo liều chiếu xạ cá nhân, kiểm định thiết bị bức xạ, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ hoặc thử nghiệm thiết bị bức xạ tại Điều 72 và Điều 73 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

3. Có giấy chứng nhận đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ được cấp bởi cơ sở đào tạo do cơ quan có thẩm quyền cho phép đối với các loại hình dịch vụ từ điểm b đến điểm i khoản 2 Điều 21 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

Trường hợp Việt Nam chưa có cơ sở đào tạo được cơ quan có thẩm quyền cho phép, phải đáp ứng một trong các điều kiện sau: có giấy chứng nhận đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với loại hình dịch vụ đề nghị cấp Chứng chỉ do cơ quan, tổ chức nước ngoài cấp; đã tham gia xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về lĩnh vực dịch vụ đề nghị cấp chứng chỉ.

4. Có kinh nghiệm tham gia giảng dạy hoặc trợ giảng tại các cơ sở đào tạo đối với loại

hình dịch vụ Đào tạo an toàn bức xạ; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.
- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.
- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.
- Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.
- *Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh 3 x 4

.....ngày.... tháng... năm....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

Kính gửi: *UBND tỉnh ...*

1. Họ và tên:

2. Ngày tháng năm sinh:

3. Số giấy CC/CCCD/Hộ chiếu:

Ngày cấp:

Cơ quan cấp:

4. Địa chỉ liên lạc:

5. Số điện thoại cố định:

Số điện thoại di động:

6. Email:

7. Đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ về:

- ☐ Kiểm xạ.
- ☐ Tẩy xạ.
- ☐ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.
- ☐ Lắp đặt nguồn phóng xạ.
- ☐ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.
- ☐ Đo liều chiếu xạ cá nhân.
- ☐ Kiểm định thiết bị bức xạ.
- ☐ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
- ☐ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.
- ☐ Đào tạo an toàn bức xạ.
- ☐ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): ...

8. Tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

NGƯỜI ĐỀ NGHỊ

(Ký, ghi rõ họ tên hoặc ký số điện tử)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN XÁC NHẬN
KINH NGHIỆM LÀM VIỆC

- 1. Họ và tên:
- 2. Giới tính:
- 3. Ngày tháng năm sinh:
- 4. Địa chỉ thường trú:
- 5. Địa chỉ liên lạc:
- 6. Số CC/CCCD/Hộ chiếu:

- Ngày cấp:
- Nơi/Cơ quan cấp:
- 7. Số điện thoại:
- 8. Trình độ chuyên môn:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên trường hoặc cơ sở đào tạo	Ngành học (liên quan đến lĩnh vực thực hiện dịch vụ)	Văn bằng, chứng chỉ

- 9. Kinh nghiệm làm việc:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Tên cơ quan/tổ chức nơi làm việc	Công việc chính được giao

10. Kinh nghiệm giảng dạy (Trường hợp cá nhân đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử và nhân viên thực hiện công việc liên quan đến vật lý y khoa). Cung cấp thông tin chi tiết các khóa đào tạo/lớp đào tạo đã tham gia giảng dạy (Tên khóa đào tạo, nơi tổ chức, đơn vị tổ chức, thời gian tổ chức).

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC
NƠI LÀM VIỆC

...., ngày.... tháng... ..năm....

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên
hoặc ký số điện tử)

14. Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ (Mã TTHC: 1.014665)

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức có nhu cầu đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).
 - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
2. Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, kèm theo Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động đối với nhân viên thực hiện dịch vụ.
3. Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
4. Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
5. Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
6. Bản sao tài liệu khác chứng minh điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tương ứng với loại hình dịch vụ theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

18 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Lắp đặt nguồn phóng xạ; Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP

h) Phí, lệ phí (nếu có)

1. Phí thẩm định đề cấp giấy Đăng ký hoạt động dịch vụ:
7.000.000 đồng/1 dịch vụ.

Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên.

2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở (áp dụng đối với hoạt động dịch vụ quy định tại điểm b và i khoản 2 Điều 21 của Nghị định này).

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.

2. Đáp ứng các điều kiện về bảo đảm an toàn, an ninh:

a) Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ, công chúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ, bao gồm: các quy định về tuân thủ quy trình làm việc và chỉ dẫn an toàn, sử dụng trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ghi đo bức xạ và liều kế cá nhân, trách nhiệm thông báo khi có hiện tượng bất thường có thể gây mất an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ;

b) Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7468:2005 (ISO 361:1975) An toàn bức xạ - Dấu hiệu cơ bản về bức xạ ion hóa và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8663:2011 (ISO 21482:2007) An toàn bức xạ - Cảnh báo bức xạ ion hóa - Dấu hiệu bổ sung;

c) Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ, nhân viên thực hiện dịch vụ ít nhất 01 lần trong 03 tháng;

d) Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục VI của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. Trường hợp lắp đặt nguồn phóng xạ Nhóm 1, Nhóm 2 theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về phân nhóm nguồn phóng xạ, kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 62 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

3. Có buồng thao tác (hot cell) hoặc trang thiết bị che chắn bức xạ khi thao tác với nguồn phóng xạ.

4. Có thiết bị ghi đo bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của loại bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa. Thiết bị ghi đo bức xạ phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận; có trang thiết bị phù hợp để lắp đặt nguồn phóng xạ; lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.

5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

- *Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ**

Kính gửi: UBND tỉnh...

1. Tên tổ chức:
2. Địa chỉ:
 - Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
 - Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: Số Fax:
4. Email:
5. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
6. Người đứng đầu tổ chức:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
 - Số điện thoại:
7. Đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
 - ☐ Kiểm xạ.
 - ☐ Tẩy xạ.
 - ☐ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.
 - ☐ Lắp đặt nguồn phóng xạ.
 - ☐ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.
 - ☐ Đo liều chiếu xạ cá nhân.
 - ☐ Kiểm định thiết bị bức xạ.
 - ☐ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
 - ☐ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.
 - ☐ Đào tạo an toàn bức xạ.
 - ☐ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): ...
8. Tài liệu kèm theo:
 - (1)...
 - (2)...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ HỖ TRỢ
ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ**

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

1. Tên tổ chức:
2. Số GCN đăng ký kinh doanh/ QĐ thành lập:
3. Địa chỉ liên lạc:
4. Số điện thoại: 5. Fax:
6. Địa chỉ email:

II. THÔNG TIN NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Loại hình dịch vụ	Thông tin chứng chỉ hành nghề
1					Số chứng chỉ: Ngày cấp:
2					
3					

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu
hoặc ký số điện tử)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ
VÀ TRANG THIẾT BỊ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

I. THIẾT BỊ, PHƯƠNG TIỆN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Tên thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ	Mã hiệu, số xê-ri, hãng, nơi sản xuất	Đặc trưng kỹ thuật	Ngày tháng năm và tổ chức thực hiện kiểm định/ hiệu chuẩn gần nhất
1				
...				

II. TRANG THIẾT BỊ BẢO HỘ LAO ĐỘNG

TT	Tên trang thiết bị bảo hộ lao động	Đặc trưng kỹ thuật	Ngày tháng năm và tổ chức thực hiện kiểm định chất lượng (nếu có)
1			
...			

....., ngày ... tháng ... năm ...

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu
hoặc ký số điện tử)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

(Địa danh), tháng ... năm ...

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng ... năm ...

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

Phần I. Thông tin tổ chức

1. Thông tin về tổ chức

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu tổ chức

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc dịch vụ dự kiến thực hiện

- Mô tả chung về dịch vụ dự kiến thực hiện;
- Loại tia bức xạ tiếp xúc trong quá trình thực hiện dịch vụ;
- Các trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

Phần III. Phân tích an toàn¹⁴⁴

- Mô tả suất liều bức xạ trong môi trường thực hiện dịch vụ: suất liều bức xạ trung bình, suất liều bức xạ cực đại;
- Tổng thời gian thực hiện dịch vụ, tải làm việc của nhân viên thực hiện dịch vụ;
- Ước tính giá trị liều tối đa nhân viên thực hiện dịch vụ có thể nhận được trong một năm;
- Đánh giá, kết luận của cơ sở về vấn đề bảo đảm an toàn bức xạ cho các nhân viên bức xạ khi thực hiện dịch vụ.

Phần IV. Chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ

1. Quy trình thực hiện dịch vụ

- Phạm vi và mục tiêu;
- Danh mục văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến thực hiện dịch vụ;
- Các bước thực hiện dịch vụ.

2. Kế hoạch đào tạo nhân viên thực hiện dịch vụ.

3. Trang thiết bị thực hiện dịch vụ

- Danh mục trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Các tài liệu, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị;

¹⁴⁴ Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

- Cơ sở vật chất kỹ thuật bảo quản trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ.
- 4. Quản lý liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ¹⁴⁵.
- 5. Quy trình giải quyết khiếu nại, bao gồm việc tiếp nhận khiếu nại của khách hàng, giải quyết khiếu nại, lập và lưu giữ hồ sơ khiếu nại.
- 6. Quy định về lưu giữ, quản lý và cập nhật hồ sơ.
- 7. Quy định nội bộ để bảo đảm tuân thủ chương trình bảo đảm chất lượng.

¹⁴⁵ Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP
ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

**A. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG
TRƯỜNG HỢP PHẢI ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT**

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc nêu tại Mục II

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra

3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

4. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố: Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; hướng dẫn bảo vệ công chúng và hạn chế sự lan rộng của sự cố, xác định mức độ huy động nguồn lực ứng phó ban đầu;

b) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố: Quy trình thông báo tới các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; Quy định người chịu trách nhiệm chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường;

c) Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó: Quy định trách nhiệm huy động và triển khai nguồn lực ứng phó sự cố;

d) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường: Sơ tán người dân khi cần thiết, tiến hành phân loại người nhiễm bắn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ, thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và người dân, cấp cứu và điều trị cho nạn nhân...; Yêu cầu hỗ trợ ứng phó;

đ) Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị kế hoạch khắc phục dài hạn: Cách thức ra quyết định kết thúc sự cố và thông báo cho người dân về quyết định đó; Xác định tiêu chí và lập kế hoạch về kiểm soát phóng xạ, khắc phục hậu quả môi trường, theo dõi và điều trị nạn nhân;

e) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Căn cứ pháp lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực hiện và chỉnh sửa kế hoạch.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Hướng dẫn về các hành động cần thực hiện ngay khi xảy ra sự cố để giảm thiểu hậu quả sự cố.

4. Quy trình ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, trong đó có các nội dung sau:

a) Mục tiêu;

b) Các bước cần thực hiện, đối tượng thực hiện, biện pháp thực hiện;

c) Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi kết thúc ứng phó sự cố;

d) Tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Quy định về đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố như mô tả ở khoản 2, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố, thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố;

b) Quy trình ứng phó đối với từng tình huống sự cố;

c) Tiêu chí ra quyết định kết thúc ứng phó sự cố;

d) Việc khắc phục hậu quả về môi trường, theo dõi và điều trị về sức khỏe cho nạn nhân (nếu có);

đ) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố; Biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả đối với con người và môi trường; Đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ, tình huống liên quan tới thất lạc nguồn phóng xạ, mất an toàn liên quan tới nguồn phóng xạ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

III. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác

1. Căn cứ pháp lý.

2. Trách nhiệm báo cáo sự cố khi có người bị chiếu xạ quá liều.

3. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động khắc phục sự cố đã thực hiện, hậu quả sự cố, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Quy định về trách nhiệm, phương pháp đánh giá liều và theo dõi sức khỏe của cá nhân bị chiếu xạ quá liều.

IV. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với các cơ sở đăng ký dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử

1. Căn cứ pháp lý, sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra khi cung cấp dịch vụ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2 mục này.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

- a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;
- b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;
- c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc./.

15. Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Đánh giá hoạt độ phóng xạ (Mã TTHC: 1.014666)

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức có nhu cầu đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Đánh giá hoạt độ phóng xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Đánh giá hoạt độ phóng xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).
 - Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
2. Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, kèm theo Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động đối với nhân viên thực hiện dịch vụ.
3. Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
4. Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
5. Bản sao tài liệu khác chứng minh điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tương ứng với loại hình dịch vụ theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

18 ngày làm việc

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Đánh giá hoạt độ phóng xạ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

h) Phí, lệ phí (nếu có)

1. Phí thẩm định đề cấp giấy Đăng ký hoạt động dịch vụ:
7.000.000 đồng/1 dịch vụ.

Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên.

2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.
 2. Có thiết bị xác định đồng vị phóng xạ.
 3. Trường hợp đánh giá hoạt độ trong mẫu phân tích: có mẫu chuẩn, hệ thống xử lý mẫu, thiết bị phân tích mẫu có thông tin đặc tính kỹ thuật phù hợp với đồng vị phóng xạ cần đánh giá.
 4. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ. Thiết bị đo suất liều bức xạ phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận.
 5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ.
- Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.
- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép,

thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

Mẫu số 08. Phụ lục VIII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ**

Kính gửi: *UBND tỉnh...*

1. Tên tổ chức:
2. Địa chỉ:
 - Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
 - Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: Số Fax:
4. Email:
5. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
6. Người đứng đầu tổ chức:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
 - Số điện thoại:
7. Đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
 - ☐ Kiểm xạ.
 - ☐ Tẩy xạ.
 - ☐ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.
 - ☐ Lắp đặt nguồn phóng xạ.
 - ☐ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.
 - ☐ Đo liều chiếu xạ cá nhân.
 - ☐ Kiểm định thiết bị bức xạ.
 - ☐ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
 - ☐ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.
 - ☐ Đào tạo an toàn bức xạ.
 - ☐ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): ...
8. Tài liệu kèm theo:
 - (1)...
 - (2)...

NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 17. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ HỖ TRỢ
ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

1. Tên tổ chức:
2. Số GCN đăng ký kinh doanh/ QĐ thành lập:
3. Địa chỉ liên lạc:
4. Số điện thoại: 5. Fax:
6. Địa chỉ email:

II. THÔNG TIN NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Loại hình dịch vụ	Thông tin chứng chỉ hành nghề
1					Số chứng chỉ: Ngày cấp:
2					
3					

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu
hoặc ký số điện tử)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

(Địa danh), tháng ... năm ...

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng ... năm ...

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

Phần I. Thông tin tổ chức

1. Thông tin về tổ chức

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu tổ chức

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc dịch vụ dự kiến thực hiện

- Mô tả chung về dịch vụ dự kiến thực hiện;
- Loại tia bức xạ tiếp xúc trong quá trình thực hiện dịch vụ;
- Các trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

Phần III. Phân tích an toàn¹⁴⁶

- Mô tả suất liều bức xạ trong môi trường thực hiện dịch vụ: suất liều bức xạ trung bình, suất liều bức xạ cực đại;
- Tổng thời gian thực hiện dịch vụ, tải làm việc của nhân viên thực hiện dịch vụ;
- Ước tính giá trị liều tối đa nhân viên thực hiện dịch vụ có thể nhận được trong một năm;
- Đánh giá, kết luận của cơ sở về vấn đề bảo đảm an toàn bức xạ cho các nhân viên bức xạ khi thực hiện dịch vụ.

Phần IV. Chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ

1. Quy trình thực hiện dịch vụ

- Phạm vi và mục tiêu;
- Danh mục văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến thực hiện dịch vụ;
- Các bước thực hiện dịch vụ.

2. Kế hoạch đào tạo nhân viên thực hiện dịch vụ.

3. Trang thiết bị thực hiện dịch vụ

- Danh mục trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Các tài liệu, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị;
- Cơ sở vật chất kỹ thuật bảo quản trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ.

¹⁴⁶ Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

4. Quản lý liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ¹⁴⁷.
5. Quy trình giải quyết khiếu nại, bao gồm việc tiếp nhận khiếu nại của khách hàng, giải quyết khiếu nại, lập và lưu giữ hồ sơ khiếu nại.
6. Quy định về lưu giữ, quản lý và cập nhật hồ sơ.
7. Quy định nội bộ để bảo đảm tuân thủ chương trình bảo đảm chất lượng.

¹⁴⁷ Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

16. Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ (Mã TTHC: 1.014667)

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức có nhu cầu đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).
- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ- CP.
2. Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, kèm theo Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động đối với nhân viên thực hiện dịch vụ.

3. Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
4. Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
5. Bản sao tài liệu khác chứng minh điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tương ứng với loại hình dịch vụ theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP

h) Phí, lệ phí (nếu có)

1. Phí thẩm định đề cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ:
7.000.000 đồng/1 dịch vụ.

Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên.

2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
- Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.
2. Có nguồn phóng xạ chuẩn, thiết bị bức xạ được hiệu chuẩn tại phòng chuẩn đo lường bức xạ, hạt nhân quốc gia hoặc quốc tế.
3. Có phòng chuẩn thực hiện hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ đáp ứng yêu cầu sau:
 - a) Thiết kế che chắn bảo đảm an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ, công chúng và bảo đảm việc hiệu chuẩn không bị ảnh hưởng bởi phóng xạ môi trường;
 - b) Có hệ thống kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm để bảo đảm chất lượng của hoạt động hiệu

chuẩn;

c) Trường hợp không có thiết kế phòng hoặc không có hướng dẫn về kích thước phòng của nhà cung cấp thiết bị hoặc nguồn chuẩn, phải bảo đảm kích thước tối thiểu của phòng chuẩn theo quy định tại Phụ lục XI của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

4. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ. Thiết bị đo suất liều bức xạ phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận.

5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

- Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

- - *Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.*

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày ... tháng... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ**

Kính gửi: *UBND tỉnh ...*

1. Tên tổ chức:
2. Địa chỉ:
 - Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
 - Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: Số Fax:
4. Email:
5. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
6. Người đứng đầu tổ chức:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
 - Số điện thoại:
7. Đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
 - ☐ Kiểm xạ.
 - ☐ Tẩy xạ.
 - ☐ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.
 - ☐ Lắp đặt nguồn phóng xạ.
 - ☐ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.
 - ☐ Đo liều chiếu xạ cá nhân.
 - ☐ Kiểm định thiết bị bức xạ.
 - ☐ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
 - ☐ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.
 - ☐ Đào tạo an toàn bức xạ.
 - ☐ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): ...
8. Tài liệu kèm theo:
 - (1)...
 - (2)...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC

(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ HỖ TRỢ
ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ**

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

1. Tên tổ chức:
2. Số GCN đăng ký kinh doanh/ QĐ thành lập:
3. Địa chỉ liên lạc:
4. Số điện thoại: 5. Fax:
6. Địa chỉ email:

II. THÔNG TIN NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Loại hình dịch vụ	Thông tin chứng chỉ hành nghề
1					Số chứng chỉ: Ngày cấp:
2					
3					

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu
hoặc ký số điện tử)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

(Địa danh), tháng ... năm ...

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng ... năm ...

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

Phần I. Thông tin tổ chức

1. Thông tin về tổ chức

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu tổ chức

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc dịch vụ dự kiến thực hiện

- Mô tả chung về dịch vụ dự kiến thực hiện;
- Loại tia bức xạ tiếp xúc trong quá trình thực hiện dịch vụ;
- Các trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

Phần III. Phân tích an toàn¹⁴⁸

- Mô tả suất liều bức xạ trong môi trường thực hiện dịch vụ: suất liều bức xạ trung bình, suất liều bức xạ cực đại;
- Tổng thời gian thực hiện dịch vụ, tải làm việc của nhân viên thực hiện dịch vụ;
- Ước tính giá trị liều tối đa nhân viên thực hiện dịch vụ có thể nhận được trong một năm;
- Đánh giá, kết luận của cơ sở về vấn đề bảo đảm an toàn bức xạ cho các nhân viên bức xạ khi thực hiện dịch vụ.

Phần IV. Chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ

1. Quy trình thực hiện dịch vụ

- Phạm vi và mục tiêu;
- Danh mục văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến thực hiện dịch vụ;
- Các bước thực hiện dịch vụ.

2. Kế hoạch đào tạo nhân viên thực hiện dịch vụ.

3. Trang thiết bị thực hiện dịch vụ

- Danh mục trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Các tài liệu, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị;
- Cơ sở vật chất kỹ thuật bảo quản trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ.

¹⁴⁸ Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

4. Quản lý liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ¹⁴⁹.
5. Quy trình giải quyết khiếu nại, bao gồm việc tiếp nhận khiếu nại của khách hàng, giải quyết khiếu nại, lập và lưu giữ hồ sơ khiếu nại.
6. Quy định về lưu giữ, quản lý và cập nhật hồ sơ.
7. Quy định nội bộ để bảo đảm tuân thủ chương trình bảo đảm chất lượng.

¹⁴⁹ Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

17. Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Tẩy xạ (Mã TTHC: 1.014671)

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức có nhu cầu đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Tẩy xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Tẩy xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).
- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
2. Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, kèm theo Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động đối với nhân viên thực hiện dịch vụ.
3. Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
4. Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
5. Bản sao tài liệu khác chứng minh điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tương ứng với loại hình dịch vụ theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Tẩy xạ

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP

h) Phí, lệ phí (nếu có)

1. Phí thẩm định đề cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ:
7.000.000 đồng/1 dịch vụ.

Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên.

2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
Không

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.

Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ kiểm xạ. Thiết bị đo suất liều bức xạ phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận.

3. Trường hợp có đo mức nhiễm bẩn phóng xạ bề mặt và không khí: có thiết bị đo mức nhiễm bẩn phóng xạ bề mặt và không khí; thiết bị này phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận.

4. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

5. Trường hợp thực hiện dịch vụ tẩy xạ phải có dụng cụ, hóa chất và vật liệu tẩy xạ.

6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép,

thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ**

Kính gửi: UBND tỉnh ...

1. Tên tổ chức:
2. Địa chỉ:
 - Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
 - Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: Số Fax:
4. Email:
5. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
6. Người đứng đầu tổ chức:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
 - Số điện thoại:
7. Đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
 - ☐ Kiểm xạ.
 - ☐ Tẩy xạ.
 - ☐ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.
 - ☐ Lắp đặt nguồn phóng xạ.
 - ☐ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.
 - ☐ Đo liều chiếu xạ cá nhân.
 - ☐ Kiểm định thiết bị bức xạ.
 - ☐ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
 - ☐ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.
 - ☐ Đào tạo an toàn bức xạ.
 - ☐ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): ...
8. Tài liệu kèm theo:
 - (1)...
 - (2)...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ HỖ TRỢ
ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ**

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

1. Tên tổ chức:
2. Số GCN đăng ký kinh doanh/ QĐ thành lập:
3. Địa chỉ liên lạc:
4. Số điện thoại: 5. Fax:
6. Địa chỉ email:

II. THÔNG TIN NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Loại hình dịch vụ	Thông tin chứng chỉ hành nghề
1					Số chứng chỉ: Ngày cấp:
2					
3					

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu
hoặc ký số điện tử)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

(Địa danh), tháng ... năm ...

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng ... năm ...

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

Phần I. Thông tin tổ chức

1. Thông tin về tổ chức

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu tổ chức

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc dịch vụ dự kiến thực hiện

- Mô tả chung về dịch vụ dự kiến thực hiện;
- Loại tia bức xạ tiếp xúc trong quá trình thực hiện dịch vụ;
- Các trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

Phần III. Phân tích an toàn¹⁵⁰

- Mô tả suất liều bức xạ trong môi trường thực hiện dịch vụ: suất liều bức xạ trung bình, suất liều bức xạ cực đại;
- Tổng thời gian thực hiện dịch vụ, tải làm việc của nhân viên thực hiện dịch vụ;
- Ước tính giá trị liều tối đa nhân viên thực hiện dịch vụ có thể nhận được trong một năm;
- Đánh giá, kết luận của cơ sở về vấn đề bảo đảm an toàn bức xạ cho các nhân viên bức xạ khi thực hiện dịch vụ.

Phần IV. Chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ

1. Quy trình thực hiện dịch vụ

- Phạm vi và mục tiêu;
- Danh mục văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến thực hiện dịch vụ;
- Các bước thực hiện dịch vụ.

2. Kế hoạch đào tạo nhân viên thực hiện dịch vụ.

3. Trang thiết bị thực hiện dịch vụ

- Danh mục trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Các tài liệu, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị;
- Cơ sở vật chất kỹ thuật bảo quản trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ.

¹⁵⁰ Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

4. Quản lý liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ¹⁵¹.
5. Quy trình giải quyết khiếu nại, bao gồm việc tiếp nhận khiếu nại của khách hàng, giải quyết khiếu nại, lập và lưu giữ hồ sơ khiếu nại.
6. Quy định về lưu giữ, quản lý và cập nhật hồ sơ.
7. Quy định nội bộ để bảo đảm tuân thủ chương trình bảo đảm chất lượng.

¹⁵¹ Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

18. Cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Thử nghiệm thiết bị bức xạ (Mã TTHC: 1.014673)

a) Trình tự thực hiện

- Tổ chức có nhu cầu đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Thử nghiệm thiết bị bức xạ nộp 01 bộ hồ sơ đến *UBND cấp tỉnh qua Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.
- Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thu phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ.
- Trường hợp nộp hồ sơ qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến, *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh* trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ và thông báo bằng văn bản mức phí, lệ phí (nếu có) đối với hồ sơ hợp lệ (trường hợp tổ chức, cá nhân nộp nhiều hồ sơ cùng thời điểm, cơ quan tiếp nhận hồ sơ phát hành 01 bản thông báo mức phí, lệ phí cho tất cả hồ sơ) hoặc thông báo bằng văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ hoặc thông báo trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- Trong thời hạn 18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí, *UBND cấp tỉnh* tổ chức thẩm định hồ sơ và cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Thử nghiệm thiết bị bức xạ hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không cấp phép.

b) Cách thức thực hiện

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ thực hiện thông qua một trong các cách thức sau:

- Nộp trực tuyến tại Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) hoặc Ứng dụng định danh quốc gia (VNeID).
- Nộp qua dịch vụ bưu chính tới *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

Nộp trực tiếp tại *Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ

I. Thành phần hồ sơ:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
2. Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP, kèm theo Bản sao quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động của tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động đối với nhân viên thực hiện dịch vụ.
3. Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
4. Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
5. Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.
6. Bản sao tài liệu khác chứng minh điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu tương ứng với loại hình dịch vụ theo quy định của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

II. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

d) Thời hạn giải quyết

18 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ và phí, lệ phí (nếu có) theo quy định.

đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử - Thử nghiệm thiết bị bức xạ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

UBND cấp tỉnh

g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử theo Mẫu số 04 Phụ lục X ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP

h) Phí, lệ phí (nếu có)

1. Phí thẩm định để cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ:
7.000.000 đồng/1 dịch vụ.

Trường hợp nộp hồ sơ cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử từ ngày 01/4/2026 đến hết ngày 31/12/2026 trên ứng dụng VNeID được áp dụng mức thu phí bằng 50% mức thu phí theo quy định được nêu ở trên.

2. Lệ phí cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
Không.

i) Tên mẫu đơn, tờ khai (nếu có đính kèm)

- Đơn đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động theo Mẫu số 08 Phụ lục VIII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo nhân viên thực hiện dịch vụ theo Mẫu số 17 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Phiếu khai báo trang thiết bị phục vụ hoạt động dịch vụ tương ứng theo Mẫu số 18 Phụ lục VII ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

Báo cáo phân tích an toàn theo Mẫu số 14 Phụ lục IX ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

- Bản sao kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo mẫu tại Phụ lục VI ban hành kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có)

1. Tổ chức đề nghị cấp Giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phải có ít nhất 02 nhân viên có Chứng chỉ hành nghề dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử tương ứng với loại hình đề nghị cấp Giấy đăng ký.

2. Có phòng thử nghiệm thiết bị bức xạ đáp ứng các yêu cầu sau:

- Thiết kế che chắn bảo đảm an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ và công chúng;
- Không tiến hành thử nghiệm đồng thời với hoạt động khác.

3. Bảo đảm điều kiện về an toàn, an ninh như sau:

- Tuân thủ quy định về kiểm soát và bảo đảm an toàn bức xạ trong chiếu xạ nghề nghiệp và công chúng, bảo đảm mức liều chiếu xạ trong điều kiện làm việc bình thường đối với nhân viên bức xạ, công chúng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ; thiết lập khu vực kiểm soát và khu vực giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ; có nội quy an toàn bức xạ phù hợp với công việc bức xạ, bao gồm: các quy định về tuân thủ quy trình làm việc và chỉ dẫn an toàn, sử dụng trang thiết bị bảo hộ cá nhân, thiết bị ghi đo bức xạ và liều kế cá nhân, trách nhiệm thông báo khi có hiện tượng bất thường có thể gây mất an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ;

- Có dấu hiệu cảnh báo bức xạ theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7468:2005 (ISO

361:1975) An toàn bức xạ - Dấu hiệu cơ bản về bức xạ ion hóa và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 8663:2011 (ISO 21482:2007) An toàn bức xạ - Cảnh báo bức xạ ion hóa - Dấu hiệu bổ sung;

- Trang bị liều kế cá nhân và đánh giá liều chiếu xạ cá nhân cho nhân viên bức xạ ít nhất 01 lần trong 03 tháng;

- Có kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ cấp cơ sở theo quy định tại Phụ lục VI của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP. Kế hoạch ứng phó sự cố phải được phê duyệt theo quy định tại Điều 62 của Nghị định số 332/2025/NĐ-CP.

4. Có thiết bị đo suất liều bức xạ phù hợp với tính chất vật lý của bức xạ dự kiến thực hiện dịch vụ. Thiết bị đo suất liều bức xạ phải có Giấy chứng nhận hiệu chuẩn còn hiệu lực ít nhất 30 ngày kể từ ngày hồ sơ được tiếp nhận.

5. Có liều kế cá nhân và trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ ngoài cho nhân viên thực hiện dịch vụ. Trường hợp hoạt động dịch vụ có tiếp xúc với nguồn phóng xạ hở phải có trang thiết bị bảo hộ chống chiếu xạ trong cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

6. Có chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ.

l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025.

- Nghị định số 332/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành một số điều của Luật Năng lượng nguyên tử về bảo đảm an toàn bức xạ, an toàn, an ninh, thanh sát hạt nhân, thông báo, khai báo, cấp phép, thanh tra, kiểm tra về an toàn bức xạ và hạt nhân, ứng phó sự cố bức xạ, sự cố hạt nhân và bồi thường thiệt hại hạt nhân.

- Thông tư số 287/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử.

- Thông tư số 29/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID.

Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Ghi chú: Phần chữ in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung.*

**TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
....., ngày ... tháng... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG
DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ**

Kính gửi: *UBND tỉnh ...*

1. Tên tổ chức
2. Địa chỉ:
 - Địa chỉ đăng ký kinh doanh;
 - Địa chỉ liên lạc (nếu khác với địa chỉ đăng ký kinh doanh)
3. Số điện thoại: Số Fax:
4. Email:
5. Mã số doanh nghiệp/ mã số thuế:
6. Người đứng đầu tổ chức:
 - Họ và tên:
 - Chức vụ:
 - Số CC/CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp: Cơ quan cấp:
 - Số điện thoại:
7. Đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử:
 - ☐ Kiểm xạ.
 - ☐ Tẩy xạ.
 - ☐ Đánh giá hoạt độ phóng xạ.
 - ☐ Lắp đặt nguồn phóng xạ.
 - ☐ Lắp đặt, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị bức xạ.
 - ☐ Đo liều chiếu xạ cá nhân.
 - ☐ Kiểm định thiết bị bức xạ.
 - ☐ Kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị ghi đo bức xạ.
 - ☐ Thử nghiệm thiết bị bức xạ.
 - ☐ Đào tạo an toàn bức xạ.
 - ☐ Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với cá nhân thực hiện các dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử (Ghi rõ chuyên môn, nghiệp vụ): ...
8. Tài liệu kèm theo:
 - (1)...
 - (2)...

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ghi rõ họ tên, ký và đóng dấu hoặc ký số điện tử)

Mẫu số 17. Phụ lục VII Nghị định 332/2025/NĐ-CP

TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHAI BÁO NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ HỖ TRỢ
ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

I. THÔNG TIN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY ĐĂNG KÝ

1. Tên tổ chức:
2. Số GCN đăng ký kinh doanh/ QĐ thành lập:
3. Địa chỉ liên lạc:
4. Số điện thoại:
5. Fax:
6. Địa chỉ email:

II. THÔNG TIN NHÂN VIÊN THỰC HIỆN DỊCH VỤ

TT	Họ và tên	Năm sinh	Giới tính	Loại hình dịch vụ	Thông tin chứng chỉ hành nghề
1					Số chứng chỉ: Ngày cấp:
2					
3					

...., ngày.... tháng... năm....

NGƯỜI LẬP
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu
hoặc ký số điện tử)

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

(Địa danh), tháng ... năm ...

TÊN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ AN TOÀN/
BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN**

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
(Người đứng đầu tổ chức ký, ghi họ tên, đóng dấu)

(Địa danh), tháng ... năm ...

BÁO CÁO PHÂN TÍCH AN TOÀN

(Hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử)

Phần I. Thông tin tổ chức

1. Thông tin về tổ chức

- Tên tổ chức:
- Địa chỉ trụ sở chính; địa chỉ liên lạc (nếu khác địa chỉ trụ sở chính):
- Số điện thoại; số fax; E-mail:
- Địa chỉ nơi tiến hành công việc bức xạ:

2. Thông tin về người đứng đầu tổ chức

- Họ tên:
- Chức vụ:
- Địa chỉ liên lạc; số điện thoại; số fax; E-mail:

Phần II. Công việc dịch vụ dự kiến thực hiện

- Mô tả chung về dịch vụ dự kiến thực hiện;
- Loại tia bức xạ tiếp xúc trong quá trình thực hiện dịch vụ;
- Các trang thiết bị bảo hộ lao động, phương tiện theo dõi liều chiếu xạ nghề nghiệp cho nhân viên thực hiện dịch vụ.

Phần III. Phân tích an toàn¹⁵²

- Mô tả suất liều bức xạ trong môi trường thực hiện dịch vụ: suất liều bức xạ trung bình, suất liều bức xạ cực đại;
- Tổng thời gian thực hiện dịch vụ, tải làm việc của nhân viên thực hiện dịch vụ;
- Ước tính giá trị liều tối đa nhân viên thực hiện dịch vụ có thể nhận được trong một năm;
- Đánh giá, kết luận của cơ sở về vấn đề bảo đảm an toàn bức xạ cho các nhân viên bức xạ khi thực hiện dịch vụ.

Phần IV. Chương trình bảo đảm chất lượng thực hiện dịch vụ

1. Quy trình thực hiện dịch vụ

- Phạm vi và mục tiêu;
- Danh mục văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến thực hiện dịch vụ;
- Các bước thực hiện dịch vụ.

2. Kế hoạch đào tạo nhân viên thực hiện dịch vụ.

3. Trang thiết bị thực hiện dịch vụ

- Danh mục trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Các tài liệu, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ;
- Giấy chứng nhận kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị;
- Cơ sở vật chất kỹ thuật bảo quản trang thiết bị, phương tiện thực hiện dịch vụ.

¹⁵² Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

4. Quản lý liều chiếu xạ cá nhân của nhân viên thực hiện dịch vụ¹⁵³.
5. Quy trình giải quyết khiếu nại, bao gồm việc tiếp nhận khiếu nại của khách hàng, giải quyết khiếu nại, lập và lưu giữ hồ sơ khiếu nại.
6. Quy định về lưu giữ, quản lý và cập nhật hồ sơ.
7. Quy định nội bộ để bảo đảm tuân thủ chương trình bảo đảm chất lượng.

¹⁵³ Không áp dụng đối với các loại hình dịch vụ không tiếp xúc trực tiếp với bức xạ.

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ CẤP CƠ SỞ

(Kèm theo Nghị định số 332/2025/NĐ-CP
ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ)

**A. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG
TRƯỜNG HỢP PHẢI ĐỀ NGHỊ PHÊ DUYỆT**

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với tổ chức, cá nhân tiến hành công việc bức xạ, trừ các công việc nêu tại Mục II

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra

3. Sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

4. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố: Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin; hướng dẫn bảo vệ công chúng và hạn chế sự lan rộng của sự cố, xác định mức độ huy động nguồn lực ứng phó ban đầu;

b) Thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố: Quy trình thông báo tới các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố; Quy định người chịu trách nhiệm chỉ huy ứng phó sự cố tại hiện trường;

c) Huy động nguồn lực và triển khai ứng phó: Quy định trách nhiệm huy động và triển khai nguồn lực ứng phó sự cố;

d) Tiến hành các biện pháp can thiệp tại hiện trường: Sơ tán người dân khi cần thiết, tiến hành phân loại người nhiễm bắn phóng xạ và tiến hành tẩy xạ tại chỗ, thu hồi nguồn phóng xạ hoặc tẩy xạ, bảo vệ nhân viên ứng phó và người dân, cấp cứu và điều trị cho nạn nhân...; Yêu cầu hỗ trợ ứng phó;

đ) Kết thúc hoạt động ứng phó và chuẩn bị kế hoạch khắc phục dài hạn: Cách thức ra quyết định kết thúc sự cố và thông báo cho người dân về quyết định đó; Xác định tiêu chí và lập kế hoạch về kiểm soát phóng xạ, khắc phục hậu quả môi trường, theo dõi và điều trị nạn nhân;

e) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ đóng gói, vận chuyển nguồn phóng xạ, vật liệu hạt nhân nguồn, vật liệu hạt nhân

1. Căn cứ pháp lý, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng, thực hiện và chỉnh sửa kế hoạch.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Hướng dẫn về các hành động cần thực hiện ngay khi xảy ra sự cố để giảm thiểu hậu quả sự cố.

4. Quy trình ứng phó cho từng tình huống sự cố có thể xảy ra, trong đó có các nội dung sau:

a) Mục tiêu;

b) Các bước cần thực hiện, đối tượng thực hiện, biện pháp thực hiện;

c) Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi kết thúc ứng phó sự cố;

d) Tổ chức, cá nhân liên quan.

5. Quy định về đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ SỰ CỐ BỨC XẠ TRONG TRƯỜNG HỢP KHÔNG PHÊ DUYỆT

I. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 3, nhóm 4 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của bản kế hoạch ứng phó sự cố; Giải thích khái niệm, thuật ngữ được dùng trong kế hoạch ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra.

3. Kịch bản ứng phó cho từng tình huống sự cố như mô tả ở khoản 2, gồm các nội dung sau đây:

a) Tiếp nhận và xử lý thông tin sự cố, thông báo cho các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố;

b) Quy trình ứng phó đối với từng tình huống sự cố;

c) Tiêu chí ra quyết định kết thúc ứng phó sự cố;

d) Việc khắc phục hậu quả về môi trường, theo dõi và điều trị về sức khỏe cho nạn nhân (nếu có);

đ) Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố; Biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả đối với con người và môi trường; Đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

5. Tài liệu kèm theo:

a) Danh mục nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ của cơ sở (Thông tin nguồn/thiết bị, giấy phép liên quan);

b) Sơ đồ mặt bằng cơ sở, nơi tiến hành công việc bức xạ;

c) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

d) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

đ) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc.

II. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở tiến hành công việc bức xạ sử dụng, lưu giữ, đóng gói và vận chuyển nguồn phóng xạ thuộc nhóm 5 theo quy định tại QCVN 6:2010/BKHCN

1. Căn cứ pháp lý.

2. Mô tả loại hình công việc bức xạ của cơ sở; Phân tích nguy cơ, tình huống liên quan tới thất lạc nguồn phóng xạ, mất an toàn liên quan tới nguồn phóng xạ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

III. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với cơ sở sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và thiết bị phát tia X khác

1. Căn cứ pháp lý.

2. Trách nhiệm báo cáo sự cố khi có người bị chiếu xạ quá liều.

3. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động khắc phục sự cố đã thực hiện, hậu quả sự cố, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

4. Quy định về trách nhiệm, phương pháp đánh giá liều và theo dõi sức khỏe của cá nhân bị chiếu xạ quá liều.

IV. Kế hoạch ứng phó sự cố đối với các cơ sở đăng ký dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử

1. Căn cứ pháp lý, sơ đồ tổ chức ứng phó sự cố tại cơ sở; trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan và nguồn lực phục vụ ứng phó sự cố.

2. Mô tả loại hình dịch vụ hỗ trợ năng lượng nguyên tử của cơ sở; Phân tích nguy cơ và xác định các tình huống sự cố, hậu quả có thể xảy ra khi cung cấp dịch vụ.

3. Kịch bản ứng phó sự cố cho từng tình huống mô tả tại khoản 2 mục này.

4. Báo cáo kết thúc sự cố: Nơi nhận, thời gian gửi, nội dung của báo cáo (hoạt động ứng phó sự cố, các biện pháp khắc phục sự cố đã được tiến hành, hậu quả với con người, hậu quả với môi trường, đánh giá liều bức xạ, kết luận và kiến nghị).

5. Đào tạo, diễn tập, cập nhật kế hoạch ứng phó sự cố.

6. Tài liệu kèm theo:

a) Danh sách, địa chỉ, số điện thoại liên lạc của tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố và tổ chức, cá nhân hỗ trợ;

b) Danh mục trang thiết bị sử dụng trong ứng phó sự cố;

c) Các biểu mẫu: Thông báo và tiếp nhận thông tin; Yêu cầu trợ giúp; Báo cáo trong quá trình ứng phó và sau khi sự cố kết thúc./.